

Số: 20 /QĐ-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập công ty thông qua ngày 17/10/2004; sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 05/8/2014;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2016/NQ-VTTC-HĐQT, ngày 09 tháng 3 năm 2016 của Hội đồng quản trị công ty về việc chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016 gồm các ông/ bà có tên sau đây:

1. Ông Bùi Thanh Trường - Ủy viên Ban kiểm soát Công ty – Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Anh Chung – TB Kiểm soát Công ty - Ủy viên
3. Ông Vương Ngọc Quảng - Ủy viên Ban kiểm soát Công ty - Ủy viên

Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên trong Ban do Trưởng ban phân công.

Điều 2. Ban có nhiệm vụ kiểm tra danh sách, tiêu chuẩn, điều kiện của cổ đông/đại diện của cổ đông tham dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 Công ty theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành và Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên công ty năm 2016, để báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và Ban tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Các ông/bà có tên trên, Giám đốc và các cổ đông công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin căn cứ quyết định thi hành. /KN

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Các UVHĐQT, BKS Cty; (e-copy)
- Lưu HĐQT, TC-HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Quang Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc


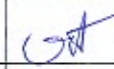






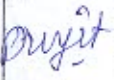


**KIẾN NGHỊ BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

V/v thay thế thành viên Ban kiểm soát

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 - 2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

Chúng tôi là nhóm cổ đông sở hữu **126,623** cổ phần có quyền biểu quyết (chiếm 5.06 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết) của Công ty trong thời hạn ít nhất 6 tháng liên tục tính đến ngày họp ĐHĐCĐ thường niên 2016 (22/4/2016), có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ tên cổ đông	Số CMND – Ngày cấp, nơi cấp	Số CP sở hữu	Tỷ lệ CPSH/ Tổng số CP Cty	Ký tên
1	Đình Thị Ninh	100098190 cấp ngày 14/3/2013 - CA QN	25.080	1.0	
2	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	100117031 cấp ngày 15/9/2004 - CA QN	12.182	0.49	
3	Nguyễn Thị Xuân Hoa	100589204 cấp ngày 28/11/2007- CA Quảng Ninh	2.864	0.11	
4	Hoàng Văn Lâm	100515902 cấp ngày 1/10/2008 CA QN	51.862	2.07	
5	Nguyễn Thị Thu Hồng	100478989 cấp ngày 19/11/2013 - CA Quảng Ninh	3.344	0.13	
6	Võ Thanh Tịnh	100134503 cấp ngày 14/9/2004 - CA Quảng Ninh	9.318	0.37	
7	Vũ Mạnh Thường	100098060 cấp ngày 28/12/2004 - CA Quảng Ninh	2.387	0.10	
8	Nguyễn Thị Loan	100288739 cấp ngày 17/6/2013- CA tỉnh Quảng Ninh	4.777	0.19	
9	Trần Thị Duyệt	100318272 cấp ngày 14/4/2007 - CA Quảng Ninh	1.434	0.06	
10	Nguyễn Thị Hải	100120483 cấp ngày 13/8/2007 CA Tỉnh Quảng Ninh	3.582	0.14	
11	Trần Xuân An	100502592 cấp ngày 18/12/1986 - CA Quảng Ninh	5.016	0.20	

12	Phan Thanh My	100451745 cấp ngày 10/4/2007 CA QN	3.105	0.12	<i>My</i>
13	Phạm Văn Đước	100751500 cấp ngày 26/11/2014 CAQN	1.672	0.07	<i>Đước</i>
	Tổng số		126,623	5.06	

Chúng tôi xin đề xuất với Công ty một việc như sau:

Được biết:

1. Ông Vương Ngọc Quảng - thành viên BKS, TP TC-HC Công ty đã xin nghỉ hưu trước tuổi từ tháng 11/2015 do không đủ điều kiện về sức khỏe để tiếp tục làm việc tại Công ty;

2. Ngày 04/4/2016 Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam – cổ đông sở hữu 36% cổ phần của Công ty đã có quyết định cho ông Nguyễn Anh Chung – chuyên viên Ban quản lý vốn TKV thôi làm người đại diện TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty và cử bà Trần Thị Loan – Phó ban kiểm soát nội bộ TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty. Như vậy, theo điểm f – khoản 7 – Điều 33 Điều lệ Công ty – ông Nguyễn Anh Chung – TBKS Công ty không còn tư cách thành viên BKS theo quyết định TKV;

Chúng tôi xét thấy, những thay đổi nêu trên của các thành viên BKS đương nhiệm có khả năng ảnh hưởng không tốt đến quá trình thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của BKS tại Công ty.

Vì vậy, để đảm bảo hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong những năm tiếp theo của nhiệm kỳ, căn cứ Chương trình (dự kiến) họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 ngày 22/4/2016 và căn cứ Khoản 4 Điều 18 Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, chúng tôi kiến nghị ĐHĐCĐ Công ty bổ sung vào chương trình làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 hai (02) vấn đề sau đây:

1. Bãi nhiệm 01 thành viên đương nhiệm của BKS là ông Vương Ngọc Quảng .
2. Tiến hành các thủ tục cần thiết để bầu các thành viên mới vào BKS Công ty nhiệm kỳ III để thay thế thành viên không còn tư cách hoặc đã bãi nhiệm.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và quyết định.

Trân trọng.

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2016

Đại diện nhóm cổ đông đề nghị *ng*



Nguyễn Thị Thu Hằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

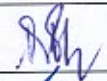

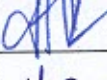
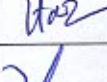

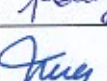
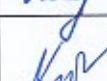

**KIẾN NGHỊ BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

V/v thay thế thành viên Ban kiểm soát

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 - 2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

Chúng tôi là nhóm cổ đông sở hữu **307.954** cổ phần có quyền biểu quyết (chiếm 12,32 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết) của Công ty trong thời hạn ít nhất 6 tháng liên tục tính đến ngày họp ĐHĐCĐ thường niên 2016 (22/4/2016), có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ tên cổ đông	Số CMND – Ngày cấp, nơi cấp	Số CP sở hữu	Tỷ lệ CPSH/ Tổng số CP Cty	Ký tên
1	Nguyễn Quỳnh Phương	012711341 - 12/08/2009 CA Hà Nội	146.812	5,87	
2	Nguyễn Thanh Tùng	012655044 - 06/10/2003 CA Hà Nội	44.392	1,78	
3	Nguyễn Đoàn Trang	012128493- 15/12/2005 CA Hà Nội	62.422	2,50	
4	Phạm Thị Thảo	013177522 - 07/04/2009 CA Hà Nội	36.970	1,48	
5	Lương Quang Khải	012547994 - 12/09/2002 CA Hà Nội	6.082	0,24	
6	Phạm Quốc Cường	012989573- 03/12/2007 CA Hà Nội	5.000	0,20	
7	Võ Thị Thu Hương	012997683 - 14/09/2007 CA Hà Nội	3.150	0,13	
8	Ngô Thị Minh	022174000052-24/03/2015 Cục CSĐKQL Cư trú và QLQG về dân cư	3.126	0,12	
Tổng cộng			307.954	12,32	

Chúng tôi xin đề xuất với Công ty một việc như sau:

Được biết:

1. Ông Vương Ngọc Quảng - thành viên BKS, TP TC-HC Công ty đã xin nghỉ hưu trước tuổi từ tháng 11/2015 do không đủ điều kiện về sức khỏe để tiếp tục làm việc tại Công ty;

2. Ngày 04/4/2016 Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam – cổ đông sở hữu 36% cổ phần của Công ty đã có quyết định cho ông Nguyễn Anh Chung – chuyên viên Ban quản lý vốn TKV thôi làm người đại diện TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty và cử bà Trần Thị Loan – Phó ban kiểm soát nội bộ TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty. Như

vậy, theo điểm f – khoản 7 – Điều 33 Điều lệ Công ty – ông Nguyễn Anh Chung – TBKS Công ty không còn tư cách thành viên BKS theo quyết định TKV;

3. Ông Bùi Thanh Trường – Thành viên BKS, TP Kế hoạch –Đầu tư Công ty chuẩn bị chuyển công tác sang đơn vị khác.

Chúng tôi xét thấy, những thay đổi nêu trên của các thành viên BKS đương nhiệm có khả năng ảnh hưởng không tốt đến quá trình thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của BKS tại Công ty.

Vì vậy, để đảm bảo hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong những năm tiếp theo của nhiệm kỳ, căn cứ Chương trình (dự kiến) họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 ngày 22/4/2016 và căn cứ Khoản 4 Điều 18 Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, chúng tôi kiến nghị ĐHĐCĐ Công ty bổ sung vào chương trình làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 hai (02) vấn đề sau đây:

1. Bãi nhiệm 02 thành viên đương nhiệm của BKS là ông Vương Ngọc Quảng và ông Bùi Thanh Trường ;

2. Tiến hành các thủ tục cần thiết để bầu các thành viên mới vào BKS Công ty nhiệm kỳ III để thay thế thành viên không còn tư cách hoặc đã bãi nhiệm.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và quyết định.

Trân trọng.

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2016
Đại diện nhóm cổ đông đề nghị


Nguyễn Quỳnh Phương

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2016

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
(Ngày 22 tháng 4 năm 2016)

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
7h30 - 8h00	Cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký họp và nhận Thẻ biểu quyết; ổn định chỗ ngồi	Ban tổ chức
8h00 - 8h10	Chào cờ, hát quốc ca Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu Công bố QĐ thành lập ban kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
8h10 - 8h15	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Ban KT tư cách
8h15 - 8h20	Giới thiệu Chủ tọa điều hành phiên họp: Chủ tịch HĐQT	Ban tổ chức
8h20 - 8h35	- Chủ tọa lên điều hành: + Cử Ban thư ký và Tổ giúp việc; + Thông qua chương trình làm việc chính thức (<i>Biểu quyết</i>) + Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; (<i>Biểu quyết</i>)	Chủ tọa
8h35 - 8h50	Báo cáo kết quả SXKD năm 2015, phương hướng nhiệm vụ 2016	Bà Nguyễn Đoàn Trang UVHĐQT - Giám đốc Công ty
8h50- 9h05	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015, phương hướng mục tiêu hoạt động năm 2016	Chủ tịch HĐQT
9h05 – 9h30	- Công bố QĐ của Tập đoàn TKV thay đổi người Đại diện tham gia BKS; Xin ý kiến ĐH miễn nhiệm 02 thành viên BKS đương nhiệm. (<i>Biểu quyết</i>) - Tiến hành các thủ tục bầu thay thế thành viên BKS: + Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thay thế thành viên BKS (<i>Biểu quyết</i>) + Công tác đề cử, ứng cử vào BKS – Chốt danh sách ứng cử viên; Giới thiệu và thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu ;(<i>Biểu quyết</i>). - Mời Ban kiểm phiếu đi chuẩn bị phiếu bầu	Chủ tọa
9h30 - 9h35	Trình bày Tờ trình về việc đề nghị phê chuẩn bổ nhiệm thành viên HĐQT thay thế.	B. Nguyễn T.Kim Oanh– UVHĐQT

KT

9h35 - 10h00	+ Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc giám sát hoạt động QLĐH của HĐQT và Ban GD Công ty, thẩm định BC tài chính Công ty năm 2015; + Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.	Ô. Nguyễn Anh Chung -TB. Kiểm soát
10h00 – 10h10	Hướng dẫn thể lệ bầu cử, phát phiếu Bỏ phiếu bầu BKS Kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu Đại biểu
10h10 – 10h20	Giải lao	
10h20 -10h35	Trình bày Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Ô Phạm Quốc Cường -TP TC-HC
10h35- 10h45	- Báo cáo công khai tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015. - Báo cáo chi trả phụ cấp HĐQT, BKS năm 2015, kế hoạch chi trả năm 2016.	Bà Trần Thị Ngọc Uyên - Kế toán trưởng
10h45 - 11h10	- Đại hội thảo luận, tham gia ý kiến; - Cổ đông biểu quyết thông qua từng nội dung đã bàn thảo - Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình;	Chủ tọa
11h10- 11h20	- Công bố kết quả kiểm phiếu bầu BKS	Ban kiểm phiếu
11h20-11h25	Mời BKS mới lên ra mắt, tặng hoa chúc mừng	Chủ tọa
11h25 - 11h45	- Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội - Xin ý kiến cổ đông biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội	Thư ký Chủ tọa
11h45 - 11h50	Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội	Chủ tọa
	Mời các cổ đông ăn trưa tại nhà hàng Ba Miền – 82 Duy Tân	Ban TC

km

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2016

(Dự thảo) QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINACOMIN NĂM 2016

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa XI thông qua ngày 24/11/2014;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại-VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/6/2015;

Mục đích:

Nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông; đảm bảo cho phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP Du lịch Thương mại – Vinacomin diễn ra đúng trình tự quy định của pháp luật và thành công tốt đẹp, Đại hội đồng cổ đông Công ty (ĐHĐCĐ) thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với 10 điều, qui định về quyền – nghĩa vụ - trách nhiệm của cổ đông/người đại diện cổ đông và thể thức tiến hành phiên họp như sau:

Điều 1: Trật tự của Đại hội

- Cổ đông/người đại diện hợp pháp của cổ đông Công ty có tên trong danh sách chốt ngày 24/3/2016 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp (sau đây gọi tắt là Đại biểu) đến dự họp phải có mặt đúng thời gian theo thông báo mời họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty và làm thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức để nhận **Thẻ biểu quyết**. Trường hợp đến muộn vẫn thực hiện thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức và có quyền tham gia họp và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho Đại biểu đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

- Đại biểu khi vào phòng họp phải ngồi đúng khu vực do Ban tổ chức quy định, ứng xử văn minh lịch sự; không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng; tắt chuông điện thoại và hạn chế ra/vào hoặc đi lại trong khi Đại hội đang làm việc.

Điều 2: Chương trình của Đại hội

1. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề đưa ra thảo luận, biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/ và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày phát hành thông báo mời họp. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% (Năm phần trăm) trở lên tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 06 (Sáu) tháng trở lên có quyền đề xuất

các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Ban tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2016 ít nhất 3 ngày làm việc trước khi khai mạc phiên họp. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp. Đề xuất sẽ được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

- Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối các đề xuất trên nếu:
 - + Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
 - + Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ từ 5% trở lên cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên;
 - + Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua.

Điều 3: Biểu quyết thông qua các vấn đề của ĐH

- Đại biểu tham dự họp được cấp **12 Thẻ biểu quyết**. Trên mỗi thẻ có ghi rõ:
 - + Mã số tham dự (là số thứ tự của đại biểu trong danh sách đăng ký dự họp)
 - + Số thẻ biểu quyết và Tên nội dung được biểu quyết;
 - + Họ tên Đại biểu và tổng số cổ phần sở hữu và (hoặc) cổ phần đại diện - chính là tổng số cổ phần biểu quyết.

- Tất cả các nội dung trong chương trình họp đều được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết** để thông qua. Mỗi nội dung/nhóm nội dung cần biểu quyết sẽ được Chủ tọa xin ý kiến 03 lần, với 03 phương án: Đồng ý/Không đồng ý/Ý kiến khác. Đại biểu lựa chọn phương án nào thì giơ cao **Thẻ biểu quyết** (ghi tên vấn đề được biểu quyết) khi Chủ tọa hỏi đến phương án đó. Mỗi **Thẻ biểu quyết**, Đại biểu chỉ được giơ 01 lần. Tổ giúp việc có trách nhiệm thu lại Thẻ biểu quyết sau mỗi lần đại biểu giơ Thẻ để chuyển cho Ban thư ký kiểm đếm theo từng phương án mà biểu quyết.

- Các nội dung đưa ra biểu quyết tại phiên họp sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên số cổ phần biểu quyết của tất cả các Đại biểu dự họp chấp thuận.

- Các trường hợp quy định tại Khoản 2 – Điều 21- Điều lệ hiện hành của Công ty, sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại phiên họp này tán thành. Bao gồm (nếu có):

+ Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

+ Quyết định sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua tài sản do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất.

Điều 4: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

- Nguyên tắc: Đại biểu dự họp khi cần phát biểu ý kiến phải đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa và được sự đồng ý của Chủ tọa; Nếu có nhiều người cùng đăng ký phát biểu thì phải tuân thủ theo sự sắp xếp của Chủ tọa. *kn*

- Cách thức phát biểu: nội dung ý kiến cần ngắn gọn, rõ ràng, tránh trùng lặp, tập trung phát biểu vào những vấn đề phù hợp với chương trình nghị sự được Đại hội thông qua trên tinh thần góp ý xây dựng; Không đề xuất các vấn đề liên quan đến cá nhân hoặc vượt quá phạm vi chức năng, quyền hạn của Đại hội.

Điều 5 : Bầu cử Ban kiểm soát.

- Đại biểu tham dự họp được Ban kiểm phiếu phát 01 *phiếu bầu Thành viên Ban kiểm soát* theo mã số tham dự.

- Việc biểu quyết bầu thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu; cách thức thực hiện cụ thể theo qui định tại Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử thay thế thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (nếu có) do ĐHĐCĐ thông qua trong phiên họp này.

Điều 6: Trách nhiệm của Chủ tọa

- Điều hành các hoạt động của phiên họp ĐHĐCĐ theo đúng nội dung chương trình nghị sự và Quy chế này một cách hợp lý, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, xin ý kiến biểu quyết các vấn đề phải thông qua Đại hội đồng cổ đông, giải đáp các ý kiến và các vấn đề phát sinh tại phiên họp.

- Chủ tọa Đại hội có quyền trì hoãn phiên họp Đại hội đồng cổ đông này đến một thời điểm khác (tối đa trong vòng 3 ngày kể từ ngày dự định họp) nếu người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Điều 7: Trách nhiệm của Ban thư ký

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của cuộc họp và tất cả các vấn đề đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp và thông qua Đại hội trước khi bế mạc;

- Tổng hợp chính xác số phiếu biểu quyết trên *Thẻ biểu quyết* theo từng nội dung được Chủ tọa xin ý kiến Đại hội và thông báo ngay cho Chủ tọa quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ và các văn kiện, kết luận của Đại hội gửi đến các cổ đông theo quy định.

- Thực hiện các công việc khác của Đại hội khi Chủ tọa yêu cầu.

Điều 8: Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

- Phổ biến, hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử; Phát và thu phiếu bầu cử, kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả bầu cử.

- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.

- Lập biên bản kiểm phiếu;

Điều 9: Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc.

- Biên bản và Nghị quyết được lưu giữ tại Công ty và gửi đến các cổ đông, các cơ quan liên quan theo qui định của pháp luật.

Điều 10: Hiệu lực và phạm vi điều chỉnh của Quy chế *kn*

- Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại-Vinacomin thông qua tại phiên họp ngày 22 tháng 4 năm 2016.

- Những nội dung liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ không được đề cập trong Quy chế này thì được áp dụng theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty và Luật Doanh nghiệp số 68//2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa XI thông qua ngày 24/11/2014;

- Tất cả các cổ đông (và) hoặc người đại diện cho cổ đông Công ty có tên trong danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam chốt ngày 24/3/2016, HĐQT, BKS và các bộ phận nghiệp vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này. *kn*

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Website Cty;
- Lưu Hs ĐHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Số: 11 /BC-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2015
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2016

Báo cáo gồm các nội dung:

- 1- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015
- 2- Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2016

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2015

Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2015:

Năm 2015, kinh tế thế giới đã phục hồi rõ nét, có những chuyển biến tích cực, chỉ số giá tiêu dùng giảm do giá xăng dầu giảm, lạm phát được kiểm soát tốt, kinh tế vĩ mô ổn định. Tập đoàn triển khai thực hiện KH năm 2015 gặp rất nhiều khó khăn do trận mưa lũ lịch sử tại Quảng Ninh, than tiêu thụ chậm, tỷ giá ngoại tệ tăng, giá than, khoáng sản tiếp tục giảm sâu, tiêu thụ than trong nước đối mặt cạnh tranh với thị trường than nhập khẩu. Đối với Công ty, chủ trương Tập đoàn đầu tư trở lại mua sắm thiết bị thay thế hình thức đi thuê và cơ giới hoá thiết bị hầm lò là điều kiện tốt cho kinh doanh thương mại. Tuy nhiên, kinh doanh du lịch lữ hành gặp nhiều khó khăn do một số Công ty con tiêu thụ than chậm nên bị hạn chế nguồn kinh phí đi du lịch và các tour du lịch nước ngoài. Kinh doanh khách sạn cũng gặp khó khăn do cơ sở hạ tầng và trang thiết bị xuống cấp, luôn phải đầu tư sửa chữa thường xuyên đã làm tăng chi phí. Mặt khác, việc thực hiện thoái vốn của Tập đoàn xuống còn 36%, chuyển từ Công ty con sang Công ty liên kết, cơ chế quản lý và hoạt động có nhiều thay đổi, cũng là một trong những thách thức rất lớn của Công ty. Mặc dù vậy, Công ty có đội ngũ CBCNV chuyên nghiệp, nhiều kinh nghiệm trong cả quản lý và kinh doanh, luôn có ý thức nỗ lực phấn đấu hết mình, nhiệt huyết với công việc, đồng thời luôn nhận được sự chỉ đạo điều hành sát sao của Ban lãnh đạo Công ty nên Công ty đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2015.

II. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 (Phụ lục 01 kèm theo):

1. Các chỉ tiêu tổng hợp:

- Doanh thu: 1.772,4 tỷ đồng, đạt 197% KHDH, bằng 191% so CK;
- GTSX: 162,6 tỷ đồng, đạt 163% KHDH, bằng 128 % so CK;
- LN: 11,5 tỷ đồng, đạt 154% KHDH, bằng 114% so CK.
- Tiền lương bq: 9,23 triệu đồng/ người/ tháng.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 4.056 triệu đồng, bằng 74% KHDH
- Cổ tức: Dự kiến chi trả 14%/ vốn điều lệ (đúng theo NQ đại hội cổ đông)
- Vốn chủ sở hữu tăng: 1,64 tỷ đồng
- Tỷ suất lợi nhuận/ Tổng doanh thu: 0,65%
- Lợi nhuận/ Vốn chủ sở hữu: 26,62%

2. Đánh giá từng bộ phận kinh doanh:

2.1. Kinh doanh du lịch:

Năm 2015, kinh doanh lữ hành đã gặp không ít những khó khăn: Các đơn vị bị hạn chế đi du lịch nước ngoài do việc thay đổi cơ cấu tổ chức của các đơn vị, đại dịch Mers tại Hàn Quốc và một số nước Châu Á, trận mưa lũ lớn tại Quảng Ninh, bất ổn chính trị tại Thái Lan. Với tình hình đó, Công ty đã có nhiều biện pháp chi đạo quyết liệt để khắc phục khó khăn, như: Phát động chiến dịch kích cầu du lịch từ tháng 5 đến tháng 9; CBCNV bộ phận du lịch tích cực bám sát thị trường, chăm sóc và nắm bắt kịp thời nhu cầu của khách hàng; không ngừng tìm hiểu, khảo sát các tour tuyến mới, chú trọng cải thiện chất lượng dịch vụ; mở rộng và đẩy mạnh kinh doanh ngoài ngành với giá cả và chất lượng cạnh tranh. *Kết quả: Kinh doanh lữ hành năm 2015 doanh thu đạt: 95,5 tỷ đồng, bằng 112% KH, bằng 102% CK; GTSX đạt 10 tỷ đồng, bằng 112% KH, 103% CK.*

Kinh doanh vé máy bay hiện nay tuy còn gặp những khó khăn nhưng đã hỗ trợ rất tốt cho kinh doanh DLLH: chủ động được nguồn vé, trực tiếp tư vấn cho bộ phận DLLH tận dụng tối ưu lượng vé khuyến mại, chuyển bay có nhiều vé khuyến mại hoặc các ngày bay có đơn giá thấp làm giảm giá thành tour, góp phần làm tăng doanh thu du lịch. Trong năm 2015, bộ phận dịch vụ du lịch đã mở rộng trên 100 doanh nghiệp và cá nhân mua vé thường xuyên. Doanh thu vé máy bay năm 2015 đạt: 12,5 tỷ đồng, GTSX: 746 triệu đồng.

Mạng khách sạn năm 2015 gặp nhiều khó khăn. Mặc dù được đầu tư, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị nhằm khắc phục tình trạng xuống cấp và nâng cao chất lượng dịch vụ, song do chịu sự cạnh tranh gay gắt trên địa bàn, sự ô nhiễm từ việc đầu tư xây dựng khu du lịch Bãi Cháy làm giảm

lượng khách đến tham quan nghỉ mát tại khu vực, ảnh hưởng đến kinh doanh ăn nghỉ tại khách sạn Biên Đông. Khách sạn Vân Long vừa sửa chữa, vừa kinh doanh phòng nghỉ đạt thấp, nhưng việc kinh doanh tổ chức sự kiện và đám cưới đã phát huy tốt bù lại phần kinh doanh phòng thấp. *Kết quả: Kinh doanh khách sạn năm 2015, đạt: 14,8 tỷ đồng, bằng 93% KH, bằng 110% CK; GTSX đạt 8,9 tỷ đồng, bằng 111% KH, 107% CK.*

2.2 Kinh doanh thương mại:

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn về điều kiện kinh doanh trong sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt của các đơn vị thương mại trong và ngoài ngành (đặc biệt là về mặt hàng lớp, xút - mặt hàng chiến lược của Công ty); để có lợi thế cạnh tranh, Công ty luôn phải có mặt hàng dự trữ thường xuyên ở mức cao, gây áp lực cho công tác cân đối tài chính. Thêm vào đó, việc điều chỉnh tăng tỷ giá ngoại tệ cũng là một khó khăn và thách thức lớn đối với những lô hàng nhập khẩu và thanh toán bằng ngoại tệ. Song, với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty, đồng thời bằng năng lực và kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực kinh doanh thương mại, CBNV làm thương mại đã luôn cố gắng, nỗ lực vượt khó, bám sát thị trường và cung cấp kịp thời các mặt hàng, dịch vụ thiết yếu cho các Công ty con trong Tập đoàn như: Lớp đặc chủng, xút, hoá chất; thông quan, giao nhận và vận chuyển thiết bị, vận chuyển than và alumin... cho các Công ty con trong Tập đoàn và cho nhà máy Alumin Nhân Cơ, Nhà máy Alumin Lâm Đồng, đứng vững và không ngừng khẳng định thương hiệu VTTC trên thị trường. Trong đó, doanh thu thiết bị đã tăng đột biến so cùng kỳ do Cơ quan Công ty đã trúng thầu cung cấp xe tải hạng nặng cho Công ty Than Cao Sơn và Đèo Nai. Chi nhánh Quảng Ninh và Chi nhánh Vân Long trúng thầu và thực hiện cung cấp dự án cơ giới hóa hầm lò cho Công ty than Hà Lâm và Công ty Than Khe Chàm. Chi nhánh Hà Nội thực hiện các gói thầu lớn cho Công ty than Hồng Thái, Công ty than Nam Mẫu; tuy nhiên GTSX đạt không cao do chênh lệch tỷ giá. *Kết quả kinh doanh năm 2015, doanh thu thương mại toàn Công ty đạt: 1.639,1 tỷ đồng, bằng 211% so KH bằng 205% so CK; GTSX: 132,8 tỷ đồng, đạt 183% KH và bằng 133% so CK.*

2.3. Kinh doanh dịch vụ :

Năm 2015, Công ty đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ các nội dung đã ký trong Hợp đồng dịch vụ với Tập đoàn. Đảm bảo: việc giữ gìn trật tự an ninh, tài sản; đảm bảo bữa ăn công nghiệp vệ sinh an toàn thực phẩm, thực đơn phong phú; đón tiếp khách niềm nở, văn minh, lịch sự; giữ gìn vệ sinh khuôn viên luôn sạch sẽ, ngăn nắp; phục vụ hội nghị chu đáo, đầy đủ lễ nghi; tiếp nhận, bàn giao tài liệu, bưu phẩm, bưu kiện đến TĐ kịp thời, an toàn và bảo mật của văn phòng Tập đoàn tại 2 đầu Hạ Long và Hà Nội. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, Chi nhánh Hà Nội đã để xảy ra tình trạng trộm cắp tài sản trong Cơ quan Tập đoàn tại Hà Nội. Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công ty đã chỉ đạo Chi nhánh nhanh chóng giải quyết khắc phục hậu quả và thu hồi toàn

bộ tài sản trả cho chủ sở hữu và rút ra bài học sâu sắc trong việc nâng cao ý thức trách nhiệm, nghiêm túc chấp hành nội quy lao động và quy trình làm việc đã ban hành. Doanh thu kinh doanh dịch vụ năm 2015: 9,8 tỷ, đạt 101% KH năm.

2.4. Công tác đầu tư:

Công tác đầu tư luôn được thực hiện theo đúng Quy chế của Công ty, đúng luật định, đảm bảo chất lượng và tiến độ. Năm 2015, Công ty hoàn thành các hạng mục với tổng giá trị là: 4.056 triệu đồng, đạt 74% KHDH. Trong đó:

- Đầu tư mua máy Photocopy cho Chi nhánh Quảng Ninh: 52 triệu đồng;
- Hoàn thành thủ tục lập đề án quy hoạch mặt bằng khách sạn Vân Long: 150 triệu đồng.
- Đầu tư cải tạo vườn hoa trước và sau nhà 4 tầng KSVL: 399 triệu đồng
- Đầu tư hệ thống đài phun nước: 141 triệu đồng
- Đầu tư cải tạo sân nội bộ: 846 triệu đồng
- Đầu tư xưởng vá lốp tại Cẩm Phả: 1.192 triệu đồng
- Đầu tư xe ô tô 7 chỗ phục vụ SXKD: 1.275 triệu đồng

2.5. Công tác quản lý:

Công tác quản lý toàn công ty vẫn luôn được củng cố và giữ được nền nếp. Báo cáo, phân tích, đánh giá kịp thời từng mảng kinh doanh; kiểm soát và quản trị chi phí, sử dụng nguồn vốn an toàn, hợp lý và hiệu quả, tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và nâng cao năng suất, chất lượng lao động; rà soát sửa đổi, bổ sung kịp thời các Quy chế, Quy định phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế; củng cố tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý và kinh doanh; tham mưu kịp thời cho lãnh đạo công ty để chỉ đạo điều hành công ty hoàn thành kế hoạch đại hội giao, bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

III. Những tồn tại:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, Công ty cũng nghiêm túc nhìn nhận những hạn chế sau:

Bên cạnh những ưu điểm rất cơ bản, Công ty cũng nghiêm túc nhìn nhận những hạn chế cần khắc phục như:

- Công tác tiếp thị, khắc phục khó khăn trong kinh doanh phòng còn chưa thực sự nỗ lực hết sức mình nên hệ số kinh doanh phòng còn thấp so cùng kỳ.

- Việc chấp hành qui định luân chuyển chứng từ, thực hiện thanh lý hợp đồng và thu hồi công nợ ở một số bộ phận kinh doanh còn chậm so với qui định.

- Chưa nghiêm túc trong việc thực hiện nội quy và quy trình làm việc để người gian nắm cơ hội, lợi dụng sơ hở thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong Cơ quan Tập đoàn.

- Một số bộ phận chưa thực sự chủ động, sáng tạo trong công việc.

* **Đánh giá chung:** Năm 2015, mặc dù còn nhiều khó khăn, song dưới sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Ban lãnh đạo, CBCNV toàn Công ty đã cùng nhau chung sức, đồng lòng, vượt mọi khó khăn phấn đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, xây dựng Công ty ngày càng phát triển ổn định và bền vững lâu dài.

PHẦN THỨ HAI
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ
VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2016

I. Tình hình chung:

Khó khăn: Năm 2016, tình hình thế giới vẫn diễn biến khó lường, dự báo kinh tế phục hồi chậm và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Kinh tế Việt Nam tiếp tục hội nhập sâu rộng, đồng thời chịu sự cạnh tranh gay gắt hơn. Tập đoàn còn gặp nhiều khó khăn do điều kiện khai thác ngày càng xuống sâu, xuất khẩu than giảm mạnh, thuế và lệ phí tăng, lợi nhuận giảm trong những năm gần đây. Sự cạnh tranh về chất lượng và giá cả dịch vụ trên cả hai lĩnh vực kinh doanh du lịch và thương mại, hơn nữa việc Tập đoàn bán bớt phần vốn đầu tư tại Công ty là những thách thức lớn của toàn Công ty khi bước vào thực hiện kế hoạch năm 2016. Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn hơn khi không còn là Công ty con.

Thuận lợi: Đất nước ta tiếp tục đẩy mạnh lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế, cơ chế chính sách, pháp luật ngày càng hoàn thiện và phát huy hiệu quả trong cơ chế thị trường. Thời gian tới, Tập đoàn tiếp tục đẩy mạnh cơ giới hóa hầm lò, các dự án nhà máy điện, thu nhập CBCNV trong ngành vẫn giữ mức ổn định. Về nội lực, Công ty có đội ngũ CBNV nhiệt huyết, nhiều kinh nghiệm, dám nghĩ, dám làm. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo công ty luôn kịp thời chỉ đạo sát sao, quyết liệt công tác kinh doanh, đó là những thuận lợi cơ bản để NLĐ vững vàng hơn khi bước vào thực hiện kế hoạch năm 2016.

II. Mục tiêu, nhiệm vụ năm 2016:

1. Mục tiêu:

Mục tiêu năm 2016 là nâng cao chất lượng dịch vụ, tiết kiệm tối đa chi phí khác để đảm bảo cổ tức cho cổ đông và nâng cao thu nhập cho người lao động, tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả các mặt quản lý – đặc biệt là công tác khoán, quản trị chi phí, phấn đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2. Nhiệm vụ:

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và dự báo tình hình thị trường năm 2016, Công ty đề ra kế hoạch trình Đại hội cổ đông như sau:

* **Các chỉ tiêu kinh doanh:** Chi tiết theo phụ lục số 2 kèm theo

- Doanh thu: 1.370 tỷ đồng
- Giá trị sản xuất: 67 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 8 tỷ đồng
- Cổ tức: 12%

- Tiền lương bình quân: 8,95 trđ/ng/tháng

* **Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản: 4 tỷ đồng** (Chi tiết theo phụ lục số 3 kèm theo)

III. Các giải pháp thực hiện:

1. Về sản xuất kinh doanh:

*** Kinh doanh du lịch:**

Hiện tại Công ty đã là Công ty liên kết, việc phát huy và tự lực dựa trên kinh nghiệm và nội lực nhiều năm trong kinh doanh lữ hành là vấn đề cần thiết đặt ra. Cần tiếp tục tập trung khai thác tối đa thị trường trong ngành, phát triển mạnh ra ngoài ngành, không ngừng tăng cường khâu tiếp thị, khảo sát, xây dựng sản phẩm mới đa dạng, tạo tính hấp dẫn, đáp ứng được thị hiếu khách hàng. Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh đại lý vé máy bay. Đẩy mạnh việc kinh doanh khách lẻ, khách đăng ký mua tour qua mạng. Tập trung khai thác tốt giá vé đầu vào (đặc biệt là vé giá rẻ) đối với các hãng hàng không. Nghiên cứu, phân tích thị trường một cách có hệ thống để có hướng xử lý thông tin nhanh, kịp thời đáp ứng được yêu cầu kinh doanh. Nâng cao tính chuyên nghiệp, thực hiện tốt sự phân công thị trường, phối hợp tốt giữa các chi nhánh và Cơ quan Công ty để nâng cao hiệu quả kinh doanh và thương hiệu công ty.

Tiếp tục khai thác dịch vụ đầu vào của các đối tác mới (cả trong nước và nước ngoài), đảm bảo uy tín và chất lượng; đàm phán, ký hợp đồng nguyên tắc ngay từ đầu năm để giảm giá thành dịch vụ du lịch.

*** Kinh doanh thương mại:**

Tiếp tục bám sát nhu cầu sử dụng lớp, xút và vật tư, thiết bị của các đơn vị trong ngành để có giải pháp kinh doanh, tăng thị phần, quyết liệt trong việc giảm tồn kho. Bên cạnh đó, cũng không ngừng phát triển, mở rộng thị trường mới, mặt hàng mới, tiềm năng. Đặc biệt chú trọng đến thị trường các đơn vị khai thác hầm lò, các dự án mở rộng sản xuất trong Tổng công ty khoáng sản, các dự án cơ giới hoá hầm lò mà TKV triển khai đầu tư 2016.

Tích cực bám sát thị trường Băng tải tại các đơn vị chưa sử dụng băng tải Dongil để cung cấp hàng hóa sản xuất trong nước thay thế hàng nhập khẩu, đặc biệt chú ý đến một số dự án các tuyến Băng tải Tập đoàn sẽ triển khai đầu tư trong thời gian tới.

Tiếp tục thực hiện tốt dịch vụ vận chuyển than, alumin; nắm chắc nhu cầu vật tư, hóa chất để chuẩn bị tốt chân hàng phục vụ cho hai dự án tại Lâm Đồng và Nhân Cơ.

Triển khai lập đề án và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tham gia làm dịch vụ nhập khẩu than cho Tập đoàn.



Bám sát các dự án mới của Tập đoàn như dự án điện, dự án khoáng sản... để nhận thực hiện dịch vụ thông quan, vận chuyển và giao nhận; chuẩn bị các điều kiện để đẩy mạnh kinh doanh tại Sắt Thạch Khê và Cromit Cổ Định.

Nhìn chung các bộ phận kinh doanh thương mại cần năng động hơn nữa, bên cạnh việc triển khai các mặt hàng, dịch vụ truyền thống, phải luôn tìm kiếm mặt hàng mới, khách hàng mới. Muốn làm được điều đó, các bộ phận phải chủ động phân tích thị trường và đối thủ cạnh tranh. Bên cạnh đó, cần tiết kiệm các chi phí đầu vào, giảm giá thành sản phẩm.

2. Công tác đầu tư:

Triển khai thực hiện đúng và đảm bảo chất lượng theo kế hoạch đầu tư năm 2016 trình Đại hội là 4 tỷ đồng, trong đó ưu tiên triển khai trước các hạng mục nhằm nâng cao năng lực kinh doanh của Công ty, tập trung vào các mục tiêu sau:

- Đầu tư 02 xe ô tô 07 chỗ để điều hành kinh doanh cho Chi nhánh Quảng Ninh và Chi nhánh Vân Long: 1,8 tỷ đồng (Theo phương án: Công ty thanh lý 03 xe ô tô cũ, hỏng, hết khấu hao với giá trị dự kiến thu hồi là 630 triệu đồng tại hai chi nhánh. Nguồn thu được từ thanh lý, sau khi hoàn thành các nghĩa vụ với NSNN đề nghị Đại hội cho phép đưa toàn bộ vào Quỹ đầu tư phát triển để phục vụ công tác đầu tư trên).

- Đầu tư thang máy nhà 4 tầng – Khách sạn Vân Long: 1 tỷ đồng

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị toàn công ty: 400 triệu đồng

- Đầu tư nâng cấp Công nghệ thông tin: 500 triệu đồng

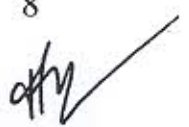
- Chi phí thuê tư vấn để lập báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng khu dịch vụ nhà ăn, hội trường bể bơi tại khách sạn Vân Long: 300 triệu đồng (Tổng mức đầu tư của dự án dự kiến 32,5 tỷ đồng, phương án, hiệu quả kinh tế, nguồn vốn đầu tư sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông cụ thể sau khi có kết quả báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt).

3. Công tác quản lý:

- Thường xuyên cập nhật các chế độ, chính sách mới của Nhà Nước để sớm có những đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động SXKD của toàn Công ty.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức, tinh giản bộ máy cho phù hợp với tình hình SXKD hiện nay. Đổi mới lề lối làm việc, khắc phục kịp thời những hạn chế, xây dựng văn hoá doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (nhất là lực lượng lao động trẻ) trong toàn công ty, đảm bảo cạnh tranh trên thị trường.



- Đổi mới hoạt động công nghệ thông tin để phục vụ cho SXKD, tăng tính chuyên nghiệp trong thời kỳ hội nhập.

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận kinh doanh để thu hồi công nợ một cách triệt để, hạn chế tối đa việc phát sinh nợ quá hạn, bảo toàn và phát triển vốn. Thường xuyên nắm bắt thông tin và phân tích sự biến động của tỷ giá, xu hướng giá cả thị trường, lãi vay ngân hàng, kiểm soát công tác tài chính, kế toán toàn công ty để hạn chế rủi ro.

- Tổ chức rà soát, đề xuất biện pháp tiết giảm các chi phí dịch vụ mua ngoài, chi phí quản lý, chi phí khác chưa hợp lý, tạo ý thức và văn hóa chi tiêu tiết kiệm trong mọi lĩnh vực.

- Chuẩn bị chu đáo để tổ chức thành công ngày lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Công ty.

Để đạt được các mục tiêu năm 2016, ngoài các biện pháp chủ yếu nêu trên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty rất mong Đại hội đồng cổ đông nâng cao trách nhiệm với Công ty, đóng góp ý kiến, bổ sung các biện pháp phù hợp và đồng tâm hỗ trợ, tạo điều kiện giúp Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty vượt qua khó khăn, lãnh đạo Công ty hoàn thành nhiệm vụ năm 2016 mà Đại hội giao cho.

Kính chúc các Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

UỶ VIÊN HĐQT
GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI
VINACOMIN
Hà Nội

Nguyễn Đoàn Trang

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH Đại hội	Thực hiện năm 2015	% so KHĐH	% so CK
1	Doanh thu	Tr. đồng	900 000	1 772 419	197	191
1.1	Kinh doanh, Du lịch	"	113 000	122 888	109	104
	Du lịch lữ hành	"	85 000	95 506	112	102
	Vé máy bay	"	12 000	12 533	104	114
	Khách sạn	"	16 000	14 849	93	110
1.2	Thương mại	"	777 200	1 639 158	211	205
	<i>Trong đó</i>	"				
	- Vật tư, Thiết bị, Phụ tùng	"	727 200	1 586 389	218	224
	- Dịch vụ UT, thông quan, v/chuyển	"	10 000	1 949	19	5
	- Vận chuyển than + alumin	"	40 000	50 820	127	97
	- Xăng dầu	"				
1.3	Phục vụ Tập đoàn	"	9 800	9 868	101	105
1.4	Kinh doanh khác	"		505		70
1.5	Doanh thu hoạt động tài chính, khác	"				
2	Giá vốn	Tr. đồng	800 000	1 609 816	201	201
3	Giá trị sản xuất	Tr. đồng	100 000	162 603	163	128
3.1	Kinh doanh, Du lịch	"	17 800	19 716	111	109
	Du lịch lữ hành	"	9 000	10 069	112	103
	Vé máy bay	"	800	746	93	104
	Khách sạn	"	8 000	8 902	111	107
3.2	Thương mại	"	72 400	132 834	183	133
	<i>Trong đó</i>	"				
	- Vật tư, Thiết bị, Phụ tùng	"	69 200	129 627	187	143
	- Dịch vụ UT, thông quan, v/chuyển	"	1 200	986	82	14
	- Vận chuyển than + alumin	"	2 000	2 221	111	108
	- Xăng dầu	"				
3.3	Phục vụ Tập đoàn	"	9 800	9 868	101	105
3.4	Kinh doanh khác	"		185		
4	Giá trị gia tăng	"	37 853	42 632	113	100
	- Khấu hao	"	2 289	1 850	81	90
	- Tiền lương	"	26 380	32 134	122	107
	- Bảo hiểm xã hội, y tế, KPCĐ	"	2 400	2 811	117	100
	- Thuế trong giá thành	"	228	228	100	92
*	Lợi nhuận	Tr. đồng	7 500	11 527	154	114
5	Lao động, TN và ĐG tiền lương					
	- Lao động bình quân	Người	288	290	101	100
	- Tiền lương bình quân	Trđ/ng/tháng	7,63	9,23	121	107
6	Cổ tức	%	14	14	100	117
7	Đầu tư XDCB	Tr. đồng	5 500	4 056	74	1.024

BIỂU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016
A	B	C	3
A	DOANH THU	Tr. Đồng	1.370.550
I	Doanh thu kinh doanh	"	1.361.040
1	KD du lịch	"	120.700
	Du lịch lữ hành	"	89.000
	Khách sạn	"	16.700
	Vé máy bay	"	15.000
2	Thương mại	"	1.240.340
	- Vật tư, thiết bị, phụ tùng	"	1.195.340
	- Dịch vụ ủy thác, thông quan, v/c	"	
	- Dịch vụ vận chuyển than+Alumin	"	45.000
	- Xăng dầu	"	
II	Phục vụ Tập đoàn	"	9.510
II	Doanh thu hoạt động tài chính, khác		
B	GIÁ VỐN	Tr. Đồng	1.303.932
C	GTSX	Tr. Đồng	66.618
I	Kinh doanh	"	57.108
1	KD du lịch	"	19.440
	Du lịch lữ hành	"	9.790
	Khách sạn	"	8.750
	Vé máy bay	"	900
2	Thương mại	"	37.668
	- Vật tư, thiết bị, phụ tùng	"	34.040
	- Dịch vụ ủy thác, thông quan, v/c	"	
	- Dịch vụ vận chuyển than+Alumin	"	1.800
	- Xăng dầu	"	
	- Vật liệu vá lốp	"	1.828
II	Phục vụ Tập đoàn	"	9.510
D	GIÁ TRỊ GIA TĂNG	Tr. Đồng	36.386
1	Khấu hao TSCĐ	"	2.197
2	Tổng quỹ tiền lương:	"	30.826
3	BHXH + Y tế + KPCĐ	"	3.117
4	Thuế trong Z	"	246
*	Lợi nhuận	-	8.000
E	LĐÔNG, T.NHẬP & Đ.GIÁ TL		
1	Lao động B/Q	Người	287
2	Tiền lương b/q trong Z định mức	Ng.đ/ng/tháng	8,95
F	CỔ TỨC	%	12
G	ĐẦU TƯ XDCB	Tr. Đồng	4.000

BIỂU CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ & XD CƠ BẢN NĂM 2016

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên công trình	Kế hoạch năm 2016													
		Đơn vị tính	Khối lượng	Tổng số	Cơ cấu vốn đầu tư				Nguồn vốn						
					Xây lắp	Thiết bị	KTCB khác	Góp vốn	Ngân sách	Vay		KH	Vốn ĐT	Vốn ĐT	Nguồn vốn khác
3	4	5	6	7	8	9	10	KH	TM	TS	PTĐV	PTĐV	16		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	TỔNG SỐ			4 000		3 200	800							4 000	
A	Trả nợ năm trước														
B	Kế hoạch năm 2016			4.000	-	3.200	800							4.000	
I	Công trình chuyển tiếp														
II	Công trình khởi công mới			4.000	-	3.200	800							4.000	
	- Đầu tư 02 ôtô 7 chỗ phục vụ KD cho CNQN+CNVL	2	900	1.800		1.800								1.800	
	- Đầu tư thang máy nhà 4 tầng - khách sạn Vân Long			1.000		1.000								1.000	
	- Đầu tư mua sắm trang thiết bị toàn cty			400		400								400	
	- Chi phí thuê Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng khu dịch vụ nhà ăn, hội trường bể bơi khách sạn Vân Long			300			300							300	
	- Đầu tư nâng cấp CNTT			500			500							500	
III	Các công trình dự phòng														

Số: 12/BC-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015,
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

Kính thưa các Quý vị đại biểu và các Quý cổ đông !

Thay mặt HĐQT, tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016 như sau:

I. Đặc điểm tình hình :

Năm 2015 là một năm bản lề trong quá trình hoạt động của HĐQT nói riêng và Công ty nói chung. HĐQT bước sang nhiệm kỳ mới với nhân sự thay đổi 2/3 so với nhiệm kỳ cũ. Về phía Công ty, kể từ ngày 07/5/2015, Công ty chính thức hoạt động trong mô hình Công ty liên kết với Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam, không còn Hợp đồng phối hợp kinh doanh, không còn các cơ chế điều hành về thị trường, về vốn... trong nội bộ Tập đoàn. Bên cạnh đó là hàng loạt những khó khăn thách thức bởi tác động của các yếu tố khách quan bên ngoài như : dịch bệnh, thiên tai, bất ổn chính trị... khiến cho các tour truyền thống bị hạn chế nhiều, nhu cầu đi tham quan du lịch, khảo sát nước ngoài của khách hàng trong ngành giảm mạnh; Mạng dịch vụ khách sạn đang mất dần lợi thế trước sự phát triển rầm rộ cả về số lượng và cơ sở vật chất hiện đại của hệ thống khách sạn, nhà hàng mới trên địa bàn. Khu du lịch Bãi Cháy đang trong giai đoạn đầu tư cải tạo dở dang nên lượng khách đến tham quan, nghỉ mát sử dụng dịch vụ của khách sạn ngay trong mùa cao điểm cũng giảm nhiều so với các năm trước; Các mặt hàng chủ lực của Công ty như lớp, xút đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt của các đơn vị thương mại trong và ngoài ngành. Để tạo được lợi thế cạnh tranh, Công ty phải thường xuyên dự trữ mặt hàng chiến lược ở mức cao, vì vậy luôn phải chịu áp lực lớn trong việc cân đối tài chính. Mặt khác, tỷ giá ngoại tệ tăng mạnh từ trung tuần tháng 8 đến cuối năm cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của những lô hàng nhập khẩu và thanh toán bằng ngoại tệ

Tuy nhiên, với đội ngũ nhân sự hầu hết là các cán bộ đã có kinh nghiệm trong công tác quản lý và kinh doanh, có trình độ, có bản lĩnh và quyết tâm, HĐQT nhiệm kỳ mới đã chủ động nắm bắt cơ chế chính sách của Nhà nước, diễn biến của thị trường và tiềm lực của Công ty để đưa ra quyết sách chỉ đạo kịp thời, linh hoạt, thích ứng với tình hình hoạt động SXKD và công tác quản lý điều hành của Công ty qua từng tháng, từng quý. Cùng với sự quyết liệt của Ban Giám đốc, sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể người lao động trong Công ty, vượt qua những khó khăn áp lực nói trên, kết thúc năm 2015, Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2015 đã được hoàn thành toàn diện và HĐQT cũng đã thực hiện tốt trách nhiệm và quyền hạn theo Quy định của pháp luật nói chung và Điều lệ Công ty nói riêng.

II. Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2015:

Căn cứ Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên Công ty năm 2015, HĐQT đã trực tiếp



chỉ đạo và giám sát quá trình thực hiện từng nội dung trong Nghị quyết. Kết quả đạt được như sau:

1. Kết quả SXKD của Công ty năm 2015:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính.	KH Năm 2015	TH năm 2015	% so KH
1	Doanh thu	Triệu đồng	900.000	1.782.115	197
2	Giá trị sản xuất	Triệu đồng		162.500	163
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.500	11.527	153
4	Cô tức dự kiến	%	14	14	100
5	Thu nhập BQ	Triệu đồng	7,63	9,3	121

2. Công tác đầu tư:

Kế hoạch đầu tư 2015 được ĐHCĐ thông qua với tổng giá trị 5.500 triệu đồng đều là các hạng mục đầu tư có giá trị nhỏ thuộc dự án nhóm C. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, sau khi rà soát lại nhu cầu đầu tư để phát triển SXKD trước mắt cũng như lâu dài và cân đối khả năng tài chính của Công ty, HĐQT đã điều chỉnh tăng một số hạng mục và giảm giá trị kế hoạch đầu tư xuống còn 4.297 triệu đồng.

Kết thúc năm 2015, tổng giá trị đầu tư Công ty đã thực hiện là 4.056 triệu đồng, đạt 74% KH ĐHCĐ phê duyệt. Các hạng mục đầu tư năm 2015 được kiểm soát chặt chẽ trong quá trình thực hiện, bám sát quy trình, thủ tục đầu tư, tiết kiệm chi phí, đảm bảo chất lượng và tiến độ, kịp thời đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	KH ĐHCĐ phê duyệt (Trđ)	KH điều chỉnh (Trđ)	Thực hiện năm 2015 (Trđ)	So sánh TH/KH (%)	
					KH ĐHCĐ	KH điều chỉnh
1	Đầu tư xưởng vá lốp	3.000	1.282	1.192	39	93
2	Đầu tư mua sắm trang thiết bị cho 02 khách sạn .	500	0	52	10	
3	Đầu tư mua 01 xe ô-tô 7 chỗ phục vụ điều hành kinh doanh của Cơ quan Công ty	1.200	1.200	1.275	106	106
4	Lập dự án quy hoạch tổng thể khách sạn Vân Long	500	150	150	30	100
5	Đầu tư mua sắm trang thiết bị toàn Công ty	500	200	0	0	0
6	Đầu tư cải tạo vườn hoa trước và sau nhà 4 tầng KS VLong	0	421	399		94
7	Đầu tư hệ thống đài phun nước KS Vân Long	0	151	142		93
8	Đầu tư cải tạo sân nội bộ KS Vân Long	0	893	846		95
	Tổng cộng	5.500	4.297	4.056	74	94

3. Công tác sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động và ban hành mới các Quy chế nội bộ :

Căn cứ Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2015 HĐQT Công ty đã triển khai sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và đăng ký với các cơ quan có thẩm quyền, đồng thời công bố rộng rãi cho các cổ đông theo đúng quy định.

Ngoài ra, trong năm 2015, HĐQT đã sửa đổi, bổ sung và ban hành mới 13 Quy chế điều chỉnh hoạt động của HĐQT, điều chỉnh công tác tiền lương, thi đua khen thưởng, quản lý cán bộ, quản lý tài chính, quản lý quỹ khen thưởng – phúc lợi – quỹ hưu trí tự nguyện, quản lý công tác khoán chi phí, quản lý và tuyển dụng lao động... phù hợp với sự thay đổi của pháp luật và mô hình hoạt động cũng như điều kiện SXKD mới của Công ty, tạo ra hành lang pháp lý thống nhất trong việc quản trị, điều hành các lĩnh vực hoạt động liên quan của toàn Công ty.

III. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo điều lệ

HĐQT đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, phát huy dân chủ, nâng cao sức mạnh, trí tuệ, tập thể trong lãnh đạo, mối quan hệ giữa cấp ủy Đảng với các ủy viên HĐQT nhằm thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và quy chế của Công ty.

1. Về quy trình làm việc:

HĐQT luôn thực hiện nguyên tắc tập thể. Các vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý, chỉ đạo hoặc giám sát của HĐQT đều được từng thành viên chủ động nghiên cứu, thảo luận để đi đến thống nhất và quyết định thực hiện.

Năm 2015, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp trực tiếp và nhiều lần xin ý kiến các thành viên bằng văn bản để thống nhất thông qua 43 Nghị quyết, ban hành 35 quyết định và 53 văn bản các loại khác để chỉ đạo, giám sát việc triển khai nhiệm vụ của Giám đốc Công ty và thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT theo quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Quý II/2015, HĐQT đã tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2015. Các báo cáo quản trị định kỳ 6 tháng và cả năm 2015 của HĐQT được lập và gửi đến các Cơ quan có thẩm quyền đầy đủ.

2. Niêm yết giao dịch cổ phiếu trên thị trường có tổ chức:

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng chính phủ về việc đăng ký giao dịch, niêm yết cổ phiếu của Công ty đại chúng trên thị trường chứng khoán của nhà nước và Thông tư 01/2015/TT-BTC ngày 05/01/2015 của Bộ tài chính, HĐQT đã chỉ đạo Giám đốc Công ty triển khai kịp thời các thủ tục, hồ sơ pháp lý để đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên thị trường có tổ chức. Đến ngày 16/11/2015 – cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán là DLT đã được đưa lên giao dịch lần đầu tiên trên sàn Upcom – đảm bảo đúng thời hạn quy định của Chính phủ.

3. Về công tác tổ chức, cán bộ :

- Sau phiên họp ĐHCĐ thường niên diễn ra vào ngày 15/6/2015, HĐQT nhiệm kỳ III đã được ĐHCĐ bầu ra với 5 thành viên trong đó có 03 thành viên mới so với nhiệm kỳ

10
16
PT
À TH
CC
11

II. Tuy nhiên, đến tháng 7 năm 2015, HĐQT có sự thay đổi nhân sự do Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam – cổ đông lớn nhất của Công ty có quyết định cử ông Lê Quang Bình thay ông Trần Quốc Lộc làm người đại diện cho TKV tham gia HĐQT Công ty. Theo Điều 25.7 Điều lệ Công ty, HĐQT đã bổ nhiệm ông Lê Quang Bình là thành viên HĐQT và tạm thời giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT thay ông Vũ Quốc Lộc. Tại phiên họp này, HĐQT báo cáo ĐHCĐ việc thay đổi nhân sự và sẽ tiến hành các thủ tục cần thiết theo đúng quy định của pháp luật cũng như Điều lệ Công ty để chính thức hóa tư cách pháp lý của thành viên HĐQT được bổ sung thay thế.

- Trong năm, thực hiện quyền hạn theo quy định tại Điều lệ Công ty, HĐQT đã ra quyết định bổ nhiệm lại 02 PGĐ Công ty, 01 Kế toán trưởng, thông qua Nghị quyết phê duyệt đề Giám đốc Công ty bổ nhiệm mới 02 TP Công ty và bổ nhiệm lại 01 TP công ty, .

4. Công tác quản lý vốn, tài sản của Công ty:

HĐQT đã chỉ đạo và kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng các nguồn vốn trong hoạt động đầu tư cũng như kinh doanh của Công ty thông qua các kế hoạch, Nghị quyết và vai trò kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát. Đối với những hợp đồng kinh doanh hoặc các khoản vay vốn vượt quá 35% tổng giá trị tài sản của Công ty, HĐQT đều có sự bàn bạc, cân nhắc kỹ lưỡng trước khi thông qua Nghị quyết triển khai thực hiện.

* Một số chỉ tiêu tài chính thực hiện:

TT	Chỉ tiêu	KH Đại hội	TH Năm trước	TH Năm nay	So sánh	
					KH Đại hội	Cùng kỳ năm trước
1	Lợi nhuận trước thuế thực hiện (Trđ)	7.500	10.105	11.527	153%	114%
2	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế thực hiện/ vốn đầu tư CSH (%)	30	40,42	46,1	153%	
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế thực hiện/ vốn CSH (%)		24,27	26,64		110%
4	Nợ phải trả/ Vốn đầu tư CSH(Lần)		13,58	25,54		
5	Nợ phải trả/ Vốn CSH (Lần)		8,15	14,68		
6	Hệ số bảo toàn và phát triển vốn (Lần)		1,05	1,04		

Bên cạnh việc quản lý vốn an toàn, kinh doanh hiệu quả, năm 2015 Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, thu nhập của người lao động được cải thiện, tỷ lệ phân phối cổ tức cho cổ đông đảm bảo đúng với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

IV. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban lãnh đạo điều hành Công ty

HĐQT thường xuyên thực hiện vai trò giám sát đối với Giám đốc Công ty, Ban lãnh đạo điều hành Công ty và các chức danh quản lý khác trong Công ty thông qua các Quy chế quản lý nội bộ, các báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh - đầu tư - quản lý tiền lương, lao động - quản trị chi phí - quyết toán tài chính 6 tháng và cả năm, các nghị

quyết, quyết định sắp xếp tổ chức - nhân sự... Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá nhận xét cụ thể như sau:

- Năm 2015, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do sự thay đổi cơ cấu vốn của Công ty và những biến động phức tạp của tình hình chính trị, kinh tế, thiên tai và dịch bệnh trong và ngoài nước, nhưng Ban lãnh đạo Công ty đã rất quyết liệt trong chỉ đạo - điều hành, kịp thời đưa ra nhiều giải pháp ứng biến với tình hình khó khăn và động viên người lao động phát huy khả năng sáng tạo, thực hiện xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 do ĐHĐCĐ thông qua;

- Với 05 thành viên, Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rất rõ ràng bằng văn bản. Đồng chí Giám đốc chỉ đạo bao quát chung và phân công ủy quyền cho các PGĐ và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể, đảm bảo được tính chuyên nghiệp, phát huy khả năng, thế mạnh của từng đồng chí. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban lãnh đạo điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết.

- Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty, với tinh thần trách nhiệm cao, mạnh dạn, quyết liệt, có phương pháp và kỹ năng tốt trong điều hành các hoạt động kinh doanh; có sự nghiêm túc tìm tòi, học hỏi, lắng nghe, đi sâu đi sát trong công tác quản lý và đưa ra các quyết định phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty, mang lại hiệu quả cao trong quá trình chỉ đạo điều hành chung. Luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống, tâm tư nguyện vọng của người lao động.

- Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty. Trong năm không có trường hợp nào vi phạm các quy định của Pháp luật hoặc quy định nội bộ.

- Bên cạnh việc triển khai kế hoạch SXKD, quản lý, quản trị các hoạt động trong năm 2015, Ban lãnh đạo điều hành đã có sự quan tâm, đổi mới cơ cấu chất lượng lao động, sắp xếp lại nhân sự, đầu tư công nghệ, phát triển thị trường. Điển hình như việc: giải quyết hỗ trợ tài chính cho 23 người lao động lớn tuổi, sức khỏe giảm sút tự nguyện về hưu trước tuổi độ và tuyển mới một số lao động trẻ, có trình độ để bổ sung thay thế, kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Công ty và đơn vị trong tình hình mới; Chuyển 34 lao động phục vụ Tập đoàn tại Hạ Long thuộc CN Hà Nội sang cho CN Quảng Ninh quản lý điều hành; Tăng cường 01 PGĐ Công ty kiêm nhiệm hỗ trợ công tác quản lý điều hành để củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của chi nhánh Hà Nội... Thông qua chương trình đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa các đơn vị trong Đảng ủy khối CN Hà Nội để đàm phán, ký kết hợp đồng tác kinh doanh kinh doanh với các doanh nghiệp sinh hoạt trong Đảng ủy khối CN Hà nội – mở ra hướng tiếp cận thị trường ngoài ngành một cách chuyên nghiệp, bài bản.

V. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2016

1. Mục tiêu :

Năm 2016, tình hình kinh tế, chính trị trong và ngoài nước vẫn luôn tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT xác định mục tiêu mang tính chất định hướng trong chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty là : duy trì sản xuất ổn định, thúc đẩy phát triển các lĩnh vực kinh doanh du lịch và thương mại; Tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, chất lượng hiệu quả kinh doanh, đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp – cổ đông và người lao động.

Mục tiêu cụ thể cần phấn đấu như sau:

- Doanh thu: 1.370 tỷ đồng
- GTSX: 68 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 8 tỷ đồng
- Tiền lương bình quân: 8,95 triệu đồng/người/tháng
- Cổ tức: dự kiến trình 14%
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 3,5 tỷ đồng

2. Phương hướng, nhiệm vụ:

Với trách nhiệm và quyền hạn theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, HĐQT xác định phương hướng nhiệm vụ cụ thể của năm 2016 như sau:

- Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp chỉ đạo điều hành kế hoạch SXKD năm 2016 của Tập đoàn và tình hình triển khai kế hoạch SXKD của Công ty để kịp thời đưa ra những giải pháp chỉ đạo phù hợp nhằm hoàn thành toàn diện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2016. Đồng thời quyết liệt chỉ đạo Ban giám đốc Công ty và các đơn vị tập trung phát triển mạnh thị trường kinh doanh thương mại và du lịch ngoài ngành để hỗ trợ và tạo thế chủ động hơn khi thị trường trong ngành không còn nhiều lợi thế. Trước mắt tập trung tiếp cận sâu vào các doanh nghiệp trong Đảng ủy khối công nghiệp Hà Nội và ký kết hợp tác cung cấp các sản phẩm dịch vụ truyền thống trên nguyên tắc đôi bên cùng có lợi.

- Ưu tiên triển khai các dự án đầu tư nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, công nghệ phục vụ SXKD trực tiếp.

- Tập trung chỉ đạo và tạo điều kiện hợp lý Công ty triển khai các hoạt động hướng tới Lễ kỷ niệm 20 thành lập Công ty (25/9/1996-25/9/2016), nhằm tri ân các thế hệ đã và đang đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển công ty, đồng thời biểu dương những thành tựu mà Công ty đã đạt được qua 20 năm; Đảm bảo Lễ kỷ niệm được chuẩn bị chu đáo và diễn ra trang trọng, tiết kiệm và là cơ hội để giới thiệu, quảng bá hình ảnh, thương hiệu công ty với khách hàng trong và ngoài ngành than một cách hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới một số một số quy chế quản trị nội bộ tạo ra cơ chế linh hoạt hơn nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu của hoạt động SXKD trong tình hình mới nhưng vẫn đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu xây dựng các định mức và cơ chế khoán chi phí, tiền lương, thưởng hợp lý hơn để tạo động lực trực tiếp khuyến khích người lao động tăng năng suất, tiết kiệm chi phí, cống hiến năng lực, trí tuệ, thời gian một cách tối ưu để hoàn thành các mục tiêu chung của Công ty năm 2016 và những năm tiếp theo.

Trên đây là đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016; HĐQT báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và xin ý kiến của Đại hội. *kw*

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- HĐQT, Ban KS,
- Lưu thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lé Quang Bình

Lé Quang Bình

Số 665 /QĐ-TKV

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v thay đổi Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát
Công ty cổ phần Du lịch và thương mại- Vinacomin

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN- KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 212/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2016/NQ-HĐTV ngày 28/3/2016 của Hội đồng thành viên Tập đoàn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thay đổi giữa nhiệm kỳ Người đại diện của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam (TKV) tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Du lịch và thương mại- Vinacomin như sau:

1. Ông Nguyễn Anh Chung, Chuyên viên Ban Quản lý vốn TKV thôi làm Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Du lịch và thương mại- Vinacomin, thôi ứng cử Trưởng ban Kiểm soát Công ty.

2. Cử bà Trần Thị Kim Loan, Phó trưởng ban Kiểm soát nội bộ TKV làm Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Du lịch và thương mại- Vinacomin và giới thiệu ứng cử Trưởng ban Kiểm soát Công ty (thay vị trí của ông Nguyễn Anh Chung).

Điều 2. Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2016, Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty cổ phần Du lịch và thương mại- Vinacomin có trách nhiệm triển khai thủ tục thay đổi Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Du lịch và thương mại- Vinacomin như nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Điều 3. Tổng giám đốc TKV, Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty cổ phần Du lịch và thương mại- Vinacomin và các cán bộ có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Mhuc*

- TGD TKV (Ecopy);
- KSV Nhà nước (Ecopy);
- Các cán bộ có tên tại Điều 1;
- Ban QLV, KSNB, KT (Ecopy);
- Phòng KTCQ (Ecopy);
- Công ty CP Du lịch và thương mại;
- Lưu HSCN, VT, HĐTV, TCNS (Lg.5)

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

CHỦ TỊCH *du*



Minh
Lê Minh Chuẩn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc


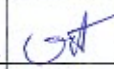






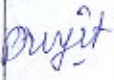

**KIẾN NGHỊ BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

V/v thay thế thành viên Ban kiểm soát

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 - 2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

Chúng tôi là nhóm cổ đông sở hữu **126,623** cổ phần có quyền biểu quyết (chiếm 5.06 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết) của Công ty trong thời hạn ít nhất 6 tháng liên tục tính đến ngày họp ĐHĐCĐ thường niên 2016 (22/4/2016), có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ tên cổ đông	Số CMND – Ngày cấp, nơi cấp	Số CP sở hữu	Tỷ lệ CPSH/ Tổng số CP Cty	Ký tên
1	Đình Thị Ninh	100098190 cấp ngày 14/3/2013 - CA QN	25.080	1.0	
2	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	100117031 cấp ngày 15/9/2004 - CA QN	12.182	0.49	
3	Nguyễn Thị Xuân Hoa	100589204 cấp ngày 28/11/2007- CA Quảng Ninh	2.864	0.11	
4	Hoàng Văn Lâm	100515902 cấp ngày 1/10/2008 CA QN	51.862	2.07	
5	Nguyễn Thị Thu Hồng	100478989 cấp ngày 19/11/2013 - CA Quảng Ninh	3.344	0.13	
6	Võ Thanh Tịnh	100134503 cấp ngày 14/9/2004 - CA Quảng Ninh	9.318	0.37	
7	Vũ Mạnh Thường	100098060 cấp ngày 28/12/2004 - CA Quảng Ninh	2.387	0.10	
8	Nguyễn Thị Loan	100288739 cấp ngày 17/6/2013- CA tỉnh Quảng Ninh	4.777	0.19	
9	Trần Thị Duyệt	100318272 cấp ngày 14/4/2007 - CA Quảng Ninh	1.434	0.06	
10	Nguyễn Thị Hải	100120483 cấp ngày 13/8/2007 CA Tỉnh Quảng Ninh	3.582	0.14	
11	Trần Xuân An	100502592 cấp ngày 18/12/1986 - CA Quảng Ninh	5.016	0.20	

12	Phan Thanh My	100451745 cấp ngày 10/4/2007 CA QN	3.105	0.12	<i>My</i>
13	Phạm Văn Đước	100751500 cấp ngày 26/11/2014 CAQN	1.672	0.07	<i>Đước</i>
	Tổng số		126,623	5.06	

Chúng tôi xin đề xuất với Công ty một việc như sau:

Được biết:

1. Ông Vương Ngọc Quảng - thành viên BKS, TP TC-HC Công ty đã xin nghỉ hưu trước tuổi từ tháng 11/2015 do không đủ điều kiện về sức khỏe để tiếp tục làm việc tại Công ty;

2. Ngày 04/4/2016 Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam – cổ đông sở hữu 36% cổ phần của Công ty đã có quyết định cho ông Nguyễn Anh Chung – chuyên viên Ban quản lý vốn TKV thôi làm người đại diện TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty và cử bà Trần Thị Loan – Phó ban kiểm soát nội bộ TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty. Như vậy, theo điểm f – khoản 7 – Điều 33 Điều lệ Công ty – ông Nguyễn Anh Chung – TBKS Công ty không còn tư cách thành viên BKS theo quyết định TKV;

Chúng tôi xét thấy, những thay đổi nêu trên của các thành viên BKS đương nhiệm có khả năng ảnh hưởng không tốt đến quá trình thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của BKS tại Công ty.

Vì vậy, để đảm bảo hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong những năm tiếp theo của nhiệm kỳ, căn cứ Chương trình (dự kiến) họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 ngày 22/4/2016 và căn cứ Khoản 4 Điều 18 Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, chúng tôi kiến nghị ĐHĐCĐ Công ty bổ sung vào chương trình làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 hai (02) vấn đề sau đây:

1. Bãi nhiệm 01 thành viên đương nhiệm của BKS là ông Vương Ngọc Quảng .
2. Tiến hành các thủ tục cần thiết để bầu các thành viên mới vào BKS Công ty nhiệm kỳ III để thay thế thành viên không còn tư cách hoặc đã bãi nhiệm.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và quyết định.

Trân trọng.

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2016

Đại diện nhóm cổ đông đề nghị *ng*



Nguyễn Thị Thu Hằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

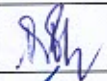

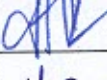
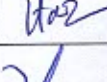

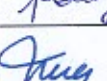
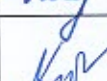

**KIẾN NGHỊ BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

V/v thay thế thành viên Ban kiểm soát

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 - 2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

Chúng tôi là nhóm cổ đông sở hữu **307.954** cổ phần có quyền biểu quyết (chiếm 12,32 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết) của Công ty trong thời hạn ít nhất 6 tháng liên tục tính đến ngày họp ĐHĐCĐ thường niên 2016 (22/4/2016), có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ tên cổ đông	Số CMND – Ngày cấp, nơi cấp	Số CP sở hữu	Tỷ lệ CPSH/ Tổng số CP Cty	Ký tên
1	Nguyễn Quỳnh Phương	012711341 - 12/08/2009 CA Hà Nội	146.812	5,87	
2	Nguyễn Thanh Tùng	012655044 - 06/10/2003 CA Hà Nội	44.392	1,78	
3	Nguyễn Đoàn Trang	012128493- 15/12/2005 CA Hà Nội	62.422	2,50	
4	Phạm Thị Thảo	013177522 - 07/04/2009 CA Hà Nội	36.970	1,48	
5	Lương Quang Khải	012547994 - 12/09/2002 CA Hà Nội	6.082	0,24	
6	Phạm Quốc Cường	012989573- 03/12/2007 CA Hà Nội	5.000	0,20	
7	Võ Thị Thu Hương	012997683 - 14/09/2007 CA Hà Nội	3.150	0,13	
8	Ngô Thị Minh	022174000052-24/03/2015 Cục CSĐKQL Cư trú và QLQG về dân cư	3.126	0,12	
Tổng cộng			307.954	12,32	

Chúng tôi xin đề xuất với Công ty một việc như sau:

Được biết:

1. Ông Vương Ngọc Quảng - thành viên BKS, TP TC-HC Công ty đã xin nghỉ hưu trước tuổi từ tháng 11/2015 do không đủ điều kiện về sức khỏe để tiếp tục làm việc tại Công ty;

2. Ngày 04/4/2016 Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam – cổ đông sở hữu 36% cổ phần của Công ty đã có quyết định cho ông Nguyễn Anh Chung – chuyên viên Ban quản lý vốn TKV thôi làm người đại diện TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty và cử bà Trần Thị Loan – Phó ban kiểm soát nội bộ TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty. Như

vậy, theo điểm f – khoản 7 – Điều 33 Điều lệ Công ty – ông Nguyễn Anh Chung – TBKS Công ty không còn tư cách thành viên BKS theo quyết định TKV;

3. Ông Bùi Thanh Trường – Thành viên BKS, TP Kế hoạch –Đầu tư Công ty chuẩn bị chuyển công tác sang đơn vị khác.

Chúng tôi xét thấy, những thay đổi nêu trên của các thành viên BKS đương nhiệm có khả năng ảnh hưởng không tốt đến quá trình thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của BKS tại Công ty.

Vì vậy, để đảm bảo hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong những năm tiếp theo của nhiệm kỳ, căn cứ Chương trình (dự kiến) họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 ngày 22/4/2016 và căn cứ Khoản 4 Điều 18 Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, chúng tôi kiến nghị ĐHĐCĐ Công ty bổ sung vào chương trình làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 hai (02) vấn đề sau đây:

1. Bãi nhiệm 02 thành viên đương nhiệm của BKS là ông Vương Ngọc Quảng và ông Bùi Thanh Trường ;

2. Tiến hành các thủ tục cần thiết để bầu các thành viên mới vào BKS Công ty nhiệm kỳ III để thay thế thành viên không còn tư cách hoặc đã bãi nhiệm.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và quyết định.

Trân trọng.

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2016
Đại diện nhóm cổ đông đề nghị


Nguyễn Quỳnh Phương

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2016

DỰ THẢO

QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT,
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

Căn cứ ban hành:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa XI thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại-VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/6/2015;

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này được ban hành và áp dụng nhằm đảm bảo việc đề cử, ứng cử và bầu thay thế Thành viên Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin nhiệm kỳ III (2015-2020) được thực hiện theo đúng qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Công ty.

1.2. Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử và bầu cử thay thế thành viên BKS Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin nhiệm kỳ III tại phiên họp thường niên năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

1.3. Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt đến ngày 24/3/2016 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp), thành viên Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu và tập thể, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

2.1. Quyền của các cổ đông

- Cổ đông, đại diện cổ đông đảm bảo điều kiện quy định tại Điều 4 của Quy chế này có quyền tự ứng cử hoặc đề cử người có đủ tiêu chuẩn để tham gia BKS nhiệm kỳ III trước khi Đại hội chốt danh sách ứng viên.

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông tham dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2016 đều được nhận một Tờ phiếu bầu cử Thành viên BKS (theo mẫu 04/DLT). Trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà người đó nắm giữ hoặc đại diện và số phiếu tương ứng được sử dụng để bầu.

2.2. Nghĩa vụ của các cổ đông

- Tuân thủ các nghiêm túc các điều kiện ứng cử, đề cử và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này;

- Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Tờ phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần và Tổng số phiếu biểu quyết ghi trên Tờ phiếu đó, nếu có sai sót về thông tin, phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu;

- Tôn trọng kết quả bỏ phiếu.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên BKS Công ty

3.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III cần bầu thay thế là..... người

3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên BKS:

- Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác; Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động trong Công ty.

- Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

- Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Điều 4. Điều kiện ứng cử, đề cử vào Ban kiểm soát

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần của Công ty trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên tính đến ngày họp ĐHĐCĐ thường niên và có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 24/3/2016, có quyền ứng cử hoặc nhóm lại với nhau cho đủ tỷ lệ sở hữu để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát theo số lượng tương ứng với tỷ lệ sau đây:

- + Nắm giữ từ 5% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- + Nắm giữ từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- + Nắm giữ từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- + Nắm giữ từ trên 65% đề cử đủ số ứng cử viên.

- Trường hợp số ứng viên do các cổ đông đề cử hoặc ứng cử không đủ thì HĐQT đương nhiệm có quyền đề cử cho đủ.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên BKS

- Bản gốc Đơn ứng cử vào chức danh thành viên BKS (Theo mẫu 02A/DLT);
- Bản gốc Đơn đề cử vào chức danh thành viên BKS (Theo mẫu 02B/DLT);
- Bản gốc Sơ yếu lý lịch của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu 03/DLT;
- Bản sao hợp lệ các văn bản chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 3 của Quy chế này.

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội sẽ xác minh, lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ biểu quyết chốt danh sách ứng viên.

Điều 7. Thông tin gửi hồ sơ

Hồ sơ đề cử, ứng cử nộp cho Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin trong phiên họp. Thời gian kết thúc việc nộp hồ sơ theo hướng dẫn của Chủ tọa.

Trường hợp chưa kịp cung cấp các tài liệu hợp lệ kèm theo Đơn đề cử/ứng cử (do thủ tục đề cử/ứng cử phát sinh ngay trong phiên họp) người đề cử/ứng cử phải gửi qua fax hoặc email các tài

liệu kèm theo cho Ban tổ chức trước khi kết thúc phiên họp và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đã khai trong hồ sơ.

Chương III **BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

8.1. Phiếu bầu

- Phiếu bầu được Công ty in thông nhất theo mẫu 04/DLT (kèm theo quy chế này), có đóng dấu Công ty trên góc trái.

- Trên Phiếu bầu ghi rõ Tên cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền; Tổng số phiếu biểu quyết (tính theo phương thức dồn phiếu); Danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC;

- Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền được phát Phiếu bầu Ban kiểm soát theo mã số tham dự.

8.2. Ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống tương ứng trên Phiếu bầu. Nếu không bầu cho người nào thì đánh dấu (x) vào dòng tương ứng với tên người đó.

- Trường hợp ghi sai, cần ghi lại, cổ đông đề nghị với Chủ tọa đại hội chỉ đạo Ban kiểm phiếu đổi ngay Phiếu bầu khác trước khi hòm phiếu được mang đi;

- Ký tên vào vị trí qui định trên Phiếu bầu để xác nhận việc thực hiện bầu.

8.3. Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do Ban kiểm phiếu phát ra theo đúng mẫu quy định và có dấu của Công ty;

- Phiếu ghi Tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên (tại mục II) bằng hoặc ít hơn Tổng số phiếu biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ (tại mục I) ;

- Phiếu bầu đủ hoặc ít hơn số người so với qui định;

- Phiếu có chữ ký của người thực hiện bỏ phiếu.

8.4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không do Ban kiểm phiếu phát ra, phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;

- Phiếu không bầu cho ai hoặc bầu quá số người qui định;

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông cho các ứng cử viên (tại mục II) vượt quá tổng số phiếu được quyền biểu quyết của cổ đông đó (tại mục I) ;

- Phiếu không có chữ ký của người thực hiện bỏ phiếu.

Điều 9. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu; cách thức thực hiện cụ thể theo Phụ lục đính kèm Quy chế này.

- Tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông/đại diện cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả cổ phần sở hữu và cổ phần đại diện) nhân với số lượng thành viên BKS cần bầu. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Điều 10. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

10.1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu gồm 05 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào BKS;

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu Thành viên BKS, bao gồm: Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến Thẻ lệ bầu cử, danh sách ứng viên bầu BKS,

trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn cách ghi phiếu; giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

10.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu trong khoảng thời gian do Chủ tọa qui định;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
- Phiếu được niêm phong, giao cho Chủ tọa đại hội sau khi công bố kết quả.

Điều 11. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên BKS

- Người trúng cử vào BKS là người có số phiếu bầu cao nhất trong số các ứng viên trong danh sách bầu cử ;
- Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên BKS do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu.

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:
 - + Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự họp, số cổ phần sở hữu và đại diện có quyền biểu quyết tại đại hội (số phiếu biểu quyết);
 - + Danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua để bầu;
 - + Tổng số tờ phiếu phát ra, tổng số tờ phiếu thu về và số phiếu biểu quyết tương ứng;
 - + Tổng số tờ phiếu hợp lệ, không hợp lệ và số phiếu biểu quyết tương ứng;
 - + Số phiếu biểu quyết, tỉ lệ phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên/Tổng số phiếu biểu quyết tại đại hội;
 - + Họ tên thành viên BKS trúng cử xếp theo thứ tự ABC;
 - + Chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 14. Quy chế này gồm có 14 điều do Đại hội đồng cổ đông Công ty ban hành, tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ hiện hành của Công ty, được áp dụng đối với việc ứng cử, đề cử và bầu thay thế thành viên BKS Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015-2020).

Quy chế này có hiệu lực kể từ khi được ĐHĐCĐ Công ty thông qua đến khi thực hiện xong việc bầu cử BKS Công ty tại phiên họp thường niên năm 2016 của ĐHĐCĐ.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu Hsơ ĐHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

ĐƠN ỨNG CỬ
BẦU THAY THẾ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 - 2020)
(Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN năm 2016)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Công ty CP Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

- Họ và tên cổ đông:Mã số cổ đông.....
- Số CMND: cấp ngày :/...../..... tại :
- Địa chỉ liên lạc:.....
- Hiện đang sở hữucổ phần của Công ty liên tục ít nhất 6 tháng tính đến ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Quý Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2015-2020, tôi xin tự ứng cử vào vị trí:

Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 – 2020).

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn ứng cử này và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2015-2020) do ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại cuộc họp thường niên 2016.

Trân trọng./.

....., ngàytháng..... năm 2016

Cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu)
- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN

BẦU THAY THỂ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 - 2020)
(Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN năm 2016)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

Tôi/Chúng tôi là cổ đông và/ hoặc đại diện cho cổ đông/ nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trong thời hạn ít nhất 6 tháng liên tục tính đến thời điểm họp ĐHĐCĐ thường niên 2016, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ tên cổ đông/ Đại diện cổ đông	CMND – Ngày cấp, nơi cấp	Số CP sở hữu/Đại diện	Chiếm (%)/ Tổng số CP Cty	Ký tên
A	B	C	D	E= Cột D/2.500.056CP	F
1					
2					
3					
4					
5					
...					
	Tổng cộng				

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hiện hành của Công ty và quy chế đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ III (2015-2020) được ĐHĐCĐ Công ty vừa thông qua tại phiên họp này, Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử ông/bà có tên sau đây làm ứng cử viên cho vị trí thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 – 2020):

TT	Họ tên ứng cử viên	Số CMND/ Hộ chiếu	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Số CP sở hữu (nếu có)
1	Phan Thành Chung	022082000082	12/12	Cử nhân kinh tế	500

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn đề cử và hồ sơ kèm theo; đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt

động hiện hành của công ty, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2015-2020) do ĐHCĐ Công ty thông qua tại cuộc họp thường niên 2016.

Xin trân trọng cảm ơn./.

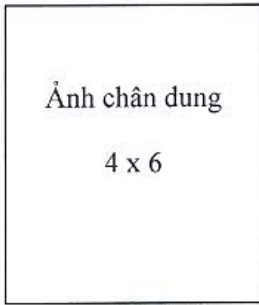
Hồ sơ kèm theo:

- Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu 03/DLT)
- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên
- Bản sao Hộ chiếu/CMND của người đề cử.

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2016

Người/Đại diện nhóm đề cử

(Ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT
(TÓM TẮT)

Họ và tên:..... Vị trí ứng cử/đề cử: TV Ban Kiểm soát
Ngày/tháng/Năm sinh:..... Giới tính:..... Dân tộc:.....
Số CMTND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Quê quán:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Nơi ở hiện nay:.....
Điện thoại liên lạc: Số ĐTDD động:..... Điện thoại cố định:.....
Trình độ văn hóa:..... Trình độ chuyên môn:.....

Quá trình công tác: *(Ghi tóm tắt nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ đã trải qua)*
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Chức vụ, nơi công tác hiện nay:.....
.....

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của ứng viên tại Công ty:
+ Số cổ phần cá nhân sở hữu:.....CP
+ Số cổ phần đại diện vốn NN (nếu có):.....CP

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan với ứng viên trong công ty (nếu có):
(Liệt kê số cổ phần do vợ/chồng/bố/mẹ/con/anh chị em ruột sở hữu)

TT	Họ tên người liên quan	Mối quan hệ	CMTND	Số CP sở hữu
1				
2				
3				
4				

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):.....

Các khoản nợ đối với công ty (nếu có).....

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày.....thángnăm 2016

Người khai
(Ký ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BẦU
THAY THẾ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN NHIỆM KỲ III (2015-2020)

I. Số thành viên BKS nhiệm kỳ III cần thay thế: người
II. Thông tin đại biểu tham gia bầu cử:

- Họ và tên cổ đông/Đại diện cổ đông:
- Mã số tham dự:
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (có quyền biểu quyết):
- Tổng số phiếu biểu quyết: (= số CP sở hữu và đại diện x số thành viên BKS nhiệm kỳ III cần thay thế)

III. Nội dung bầu cử:

Số TT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1		
2		
3		
	Tổng cộng	

Ghi chú: + Cổ đông có quyền dồn hết toàn bộ số phiếu biểu quyết cho 01 ứng viên hoặc chia cho các ứng viên với số lượng đều nhau hoặc khác nhau nhưng Tổng cộng số phiếu biểu quyết không được vượt quá tổng số phiếu được ghi tại phần II.
+ Không bầu cho ứng viên nào thì đánh dấu (X) vào ô “số phiếu biểu quyết” tương ứng với tên của ứng viên đó.

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2016
Người bỏ phiếu
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BKS

(Kèm theo Quy chế ứng cử, đề cử và bầu thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ III)

- 1. Loại phiếu bầu cử**
 - Phiếu bầu BKS – Mẫu 04/DLT, in trên giấy màu hồng.
- 2. Bỏ phiếu**
 - Phiếu bầu cử BKS được bỏ vào thùng phiếu do Ban kiểm phiếu chỉ định.
- 3. Ghi Phiếu bầu cử**
 - Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân (x) với số thành viên Ban Kiểm soát cần bầu.
 - Tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông đã được ghi trên Tờ Phiếu bầu cử.
 - Cổ đông có thể chia tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả các ứng viên hoặc dồn hết tổng số phiếu đó cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng phải đảm bảo tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết ghi trên Tờ phiếu bầu cử. Trường hợp không bầu cho người nào thì đánh dấu **X** vào cột “Số phiếu biểu quyết” tương ứng với dòng tên người đó.

Ví dụ: Đại hội cần chọn 03 thành viên vào BKS trong tổng số 05 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (cổ phần sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$1.000 \times 3 = 3.000 \text{ Phiếu để bầu thành viên BKS.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1:

Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều Tổng số phiếu biểu quyết của mình cho 3 ứng viên vào Hội đồng quản trị (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	X
5. Ứng viên 5	X
Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết Tổng số phiếu của mình cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	X
2. Ứng viên 2	3.000
3. Ứng viên 3	X
4. Ứng viên 4	X
5. Ứng viên 5	X
Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A chia phiếu biểu quyết của mình cho 3 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
--------------------	---------------------

1. Ứng viên 1	2.300
2. Ứng viên 2	500
3. Ứng viên 3	200
4. Ứng viên 4	X
5. Ứng viên 5	X
Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A không chia hết phiếu bầu của mình cho các ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	X
4. Ứng viên 4	X
5. Ứng viên 5	X
Tổng số phiếu bầu	2.000

2. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không phải do Ban kiểm phiếu phát ra, không có dấu của Công ty;
- Phiếu bầu bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu không bầu cho ai hoặc bầu quá số người qui định;
- Phiếu có Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên vượt quá Tổng số phiếu biểu quyết ghi trên phiếu;
- Phiếu bầu không có chữ ký của người bỏ phiếu,
- Các trường hợp khác theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử.

Số: 16 /TTr-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê chuẩn bổ nhiệm thành viên HĐQT mới thay thế thành viên không còn tư cách theo quy định của Điều lệ

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt nam thông qua ngày 24/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp thường niên năm 2015;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty về việc thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2015-2020) như sau:

- Tại phiên họp thường niên năm 2015 (ngày 15/6/2015), ĐHĐCĐ Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin đã bầu ra HĐQT nhiệm kỳ III (2015-2020) gồm 05 thành viên là đại diện của cổ đông/nhóm cổ đông như sau:

TT	Họ và tên thành viên HĐQT	Tư cách tham gia HĐQT
1.	Ông Trần Quốc Lộc	Đại diện của Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam – cổ đông chiếm 36% vốn cổ phần của Công ty
2.	Bà Nguyễn Đoan Trang	
3.	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Đại diện cho các cổ đông nắm giữ số vốn cổ phần còn lại
4.	Bà Nguyễn Quỳnh Phương	
5.	Ông Nguyễn Mạnh Toàn	

- Tại cuộc họp HĐQT Công ty nhiệm kỳ III lần thứ nhất Ông Trần Quốc Lộc đã được các thành viên bầu giữ chức Chủ tịch HĐQT.

- Ngày 30/6/2015 Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) có quyết định số 1266/QĐ-TKV thay đổi Người đại diện quản lý phân vốn của TKV và Người đại diện của TKV tham gia HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin. Theo quyết định của TKV: Ông Trần Quốc Lộc – Trưởng ban, thành viên Ban quản lý vốn TKV thôi làm Người đại diện của TKV tại Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin và thôi tham gia HĐQT Công ty. Như vậy, theo quy định tại khoản 7 – điểm g - điều 25 của Điều lệ Công ty: ông Trần Quốc Lộc không còn tư cách thành viên HĐQT Công ty.

- Để thay thế chỗ trống bất ngờ phát sinh trong HĐQT, nhằm đảm bảo ổn định nhân sự, kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, căn cứ khoản 8 – Điều 25 – Điều lệ Công ty và trên cơ sở quyết định cử Người đại diện mới của TKV, ngày 13/7/2015 HĐQT đã họp và thống



nhất quyết định bổ nhiệm ông Lê Quang Bình (có lý lịch tóm tắt kèm theo) – Trưởng ban, thành viên Ban quản lý vốn của TKV - Người đại diện của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt nam làm thành viên HĐQT Công ty thay thế ông Trần Quốc Lộc từ ngày 13/7/2015. Đồng thời, HĐQT Công ty cũng đã họp và thống nhất bầu ông Lê Quang Bình giữ chức vụ Chủ Tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 từ ngày 13/7/2015. (Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định bổ nhiệm ông Bình làm thành viên HĐQT và giữ chức Chủ tịch HĐQT đã được thông báo đến các cổ đông Công ty và công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật trong vòng 24 giờ kể từ khi ban hành).

Để việc bổ nhiệm ông Lê Quang Bình chính thức có hiệu lực pháp lý từ ngày 13/7/2015 theo quy định của Điều lệ Công ty, HĐQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin xem xét chấp thuận quyết định bổ nhiệm ông Lê Quang Bình theo phương án thay thế thể nhân sự do HĐQT Công ty thực hiện như trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty phê chuẩn.

Xin trân trọng cảm ơn. *HN*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TC-HC, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Quang Bình



Số: 04 / BC- BKS

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**

**V/v Giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT và Ban GD Công ty,
thẩm định báo cáo Tài chính Công ty năm 2015**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và phương án SXKD năm 2015 của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2015.

Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty năm 2015 và các văn bản quản lý khác của Nhà nước, Vinacomin (TKV) và Công ty.

Căn cứ báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Báo cáo kết quả SXKD của Ban Giám đốc Công ty

Thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo trước đại hội kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại như sau:

Phần 1

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.

- Năm 2015 Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện nhiệm vụ của mình theo Quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.
- Ban KS đã tổ chức họp định kỳ, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban và tham dự tất cả các cuộc họp của Công ty khi được mời.
- Giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị thông qua việc thực thi các văn bản quản lý của Nhà Nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và TKV.
- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty thông qua việc thực hiện họp đồng phối hợp kinh doanh giữa Giám đốc Công ty với Tập đoàn. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các văn bản quản lý khác của Công ty và TKV.
- Kiểm soát việc xây dựng, tổ chức thực hiện các văn bản quản lý nội bộ về trình tự, thủ tục, nội dung và thể thức ban hành văn bản để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty, việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.



- Thẩm định Báo cáo tài chính quý và năm, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành Công ty nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý, khách quan của các số liệu, tài liệu báo cáo, đảm bảo phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Trình HĐQT Tập đoàn, Đại hội đồng cổ đông Công ty và các cơ quan quản lý Nhà nước.

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán. Xem xét thư quản lý của Kiểm toán độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.

- Giám sát việc phối hợp lãnh đạo Công ty thông qua Nghị quyết liên tịch giữa Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên với HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.

- Xem xét tính hợp lý của việc huy động, phân phối và sử dụng các nguồn lực: Tài sản, vật tư, tiền vốn, tuyển dụng, sử dụng và chế độ của người lao động;

- Giám sát Ban Giám đốc Công ty trong việc thực thi những kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và kiểm soát nội bộ...

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban Giám đốc và các cuộc họp khác của Công ty (khi được mời) với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và các Cổ đông.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật DN, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Phần 2

KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty:

- HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT. Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định và tổ chức kiểm tra thực hiện.

- Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty thực hiện nghiêm túc các Văn bản quản lý của Nhà Nước, Công ty và của TKV.

- HĐQT Công ty đã tổ chức họp thường kỳ và đột xuất để giải quyết những vấn đề liên quan đến việc quản lý và điều hành Công ty. Năm 2015, HĐQT đã ban hành 43 Nghị Quyết liên quan đến nhiều lĩnh vực Quản lý Công ty (*Quản lý cán bộ, Tiền lương, Tiền thưởng, Tài chính, Giám sát tài chính, ĐTXD, quản lý – tuyển dụng lao động và phân công lại nhiệm vụ các thành viên HĐQT...*)

- Các công tác khác HĐQT đã thực hiện theo đúng chức năng và thẩm quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Thông qua hoạt động của HĐQT và việc sửa đổi bổ sung, ban hành mới các văn bản quản lý đã giúp cho việc quản trị điều hành của Công ty trong năm được linh hoạt hơn, hiệu quả hơn.

2. Về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc Công ty:

- Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT với Công ty.
- Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty.
- Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền.
- Điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Trực tiếp thay mặt Công ty ký các hợp đồng lao động, tín dụng, kinh tế và thương mại...
- Thực hiện thoả ước lao động và hợp đồng lao động đã ký,
- Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc... được thực hiện theo quy định của Pháp luật và Quy chế Công ty.
- Năm 2015, Ban giám đốc điều hành Công ty đã ban hành 1.723 văn bản các loại đề quản lý, điều hành và triển khai các lĩnh vực công tác của Công ty đảm bảo đúng chế độ, đúng qui định. Đáp ứng yêu cầu phục vụ SXKD.
- Trực tiếp chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra. Cụ thể:
 - Tổng doanh thu TH: 1.772.419 triệu.đ/KH 900.000 triệu.đ = 197 % KH
 - Tổng quỹ lương TH: 32.134 triệu.đ/ KH 26.380 triệu.đ = 122% KH
 - Thu nhập bình quân thực hiện đạt: 9,23 triệu đ/ng/th/KH 7,63 triệu.đ/ng/th =121% KH;
 - Lợi nhuận (trước thuế) thực hiện: 11.527 triệu.đ/KH 7.500 triệu.đồng = 154% KH, Công ty bảo toàn và phát triển được vốn kinh doanh.
 - Cổ tức là thực hiện năm 2015: 14%/năm
 - Công ty đảm bảo đủ việc làm cho người lao động.
 - Các quyền lợi, chế độ chính sách có liên quan đến người lao động và các Cổ đông được đảm bảo.

Tóm lại: Ban kiểm soát Công ty thống nhất đánh giá:

- Năm 2015 mặc dù SXKD của Công ty gặp phải không ít những khó khăn song HĐQT và Ban Giám đốc điều hành Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Năm 2015 Ban Kiểm soát Công ty không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, tố cáo nào từ các cổ đông về tình hình hoạt động quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.
- Tuy nhiên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thì HĐQT và Ban GD điều hành Công ty vẫn còn có những tồn tại cần phải khắc phục cụ thể như sau:
 - Một số chỉ tiêu tài chính chưa đảm bảo: Nợ phải trả trên Tổng nguồn vốn và Vốn chủ sở hữu còn cao; Hệ số khả năng thanh toán thấp. Cơ cấu vốn chưa được cải thiện.
 - Chưa rà soát kế hoạch trung và dài hạn của Công ty.

0129
 G TY
 PHÂN
 THƯƠNG
 COMI
 TP.

- Hàng hóa tồn kho của Công ty, chi phí bán hàng, chi phí tài chính còn cao (đặc biệt là chi phí tài chính tăng do tăng tỷ giá).

Phần 3

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY

- Ban kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu tại Báo cáo Kết quả SXKD và Báo cáo Tài chính năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO thực hiện.

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo tài chính năm 2015 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2015.

- Công tác hạch toán đảm bảo không có sai sót trọng yếu.

- Tổ chức bộ máy kế toán được thực hiện tập trung đảm bảo phù hợp với qui trình tổ chức SX và quản lý Công ty.

- Thực hiện chế độ sổ sách, chứng từ kế toán theo đúng quy định tại TT số 200.

Tuy nhiên việc thực hiện đầu tư chậm chưa đạt kế hoạch và một số tồn tại Ban kiểm soát đã có kiến nghị cụ thể qua các kỳ kiểm soát.

- Ban kiểm soát Công ty thống nhất đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty thông qua một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	T/hiện năm 2014	KH năm 2015	Thực hiện năm 2015	% so TH với KH năm 2015	% so TH 2015 với TH năm 2014
1	Doanh thu	Tr. đồng	928 585	900 000	1 772 419	197	191
2	Giá vốn	Tr. đồng	801 439	800 000	1 609 816	201	201
3	Giá trị sản xuất	Tr. đồng	127 146	100 000	162 603	163	128
4	Giá trị gia tăng	"	42 632	37 853	42 632	113	100
	- Khấu hao	"	2 063	2 289	1 850	81	90
	- Tiền lương	"	30 074	26 380	32 134	122	107
	- Bảo hiểm xã hội, y tế, KPCĐ	"	2 814	2 400	2 811	117	100
	- Thuế trong giá thành	"	248	228	228	100	92
*	Lợi nhuận	Tr. đồng	10 105	7 500	11 527	154	114
5	Lao động, TN và ĐG tiền lương						
	- Lao động bình quân	Người	290	288	290	101	100
	- Tiền lương bình quân	Trđ/ng/tháng	8,64	7,63	9,23	121	107
6	Cổ tức	%	12	14	14	100	117
7	Đầu tư XDCB	Tr. đồng	396	5 500	4 056	74	1.024

Cơ cấu vốn hiệu quả sử dụng vốn:

Về cơ cấu vốn:

- Hệ số đầu tư ngắn hạn là 29,5 %;
- Hệ số đầu tư dài hạn là 4,6 %

Về cơ cấu tài chính:

- Hệ số nợ phải trả / Tổng nguồn vốn là: 93% (năm 2014 là: 88%)
- Hệ số nợ phải trả / Vốn CSH là: 14 lần (năm 2014 là 8 lần)
- Hệ số thanh toán tổng quát là: 1,06 lần (năm 2014 là 1,12 lần)

Về khả năng thanh toán:

- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời là: 1,02 lần (năm 2014 là 1,04 lần)
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh là: 0,03 lần (năm 2014 là 0,17 lần)

Về hiệu quả sử dụng vốn:

- Lợi nhuận trước thuế: 11.526 triệu đồng (năm 2014: 10.105 tr đồng)
- Lợi nhuận sau thuế: 8.960 triệu. (năm 2014: 7.857 tr đồng)
- Tỷ suất lợi nhuận Trước thuế/ Vốn chủ sở hữu là 26,6 % (2014 là 24,2%)
- Tỷ suất LN sau thuế / Vốn CSH (ROE): 20,6 % (2014 là 18,8%)
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Tổng tài sản là 1,6 % (năm 2014 là 2,6%)
- Tỷ suất LN sau thuế / Tổng TS (ROA): 1,3% (2014 là 2,06%)
- Tỷ suất LN sau thuế / DT đạt 0,5 % (2014 là 0,8%).
- Hệ số bảo toàn vốn đạt 1,04 lần (năm 2014 = 1,01 lần).

Qua các số liệu trên cho thấy năm 2015 hoạt động SXKD của Công ty phần lớn là vốn vay và chiếm dụng vốn.

Phần 4

NHỮNG ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Năm 2016 Tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động phức tạp, thời tiết khí hậu có nhiều diễn biến bất thường; Tình hình suy thoái chưa có dấu hiệu phục hồi, SXKD còn gặp nhiều khó khăn, cơ chế chính sách Nhà Nước có nhiều thay đổi.

Do vậy: Để đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống văn bản, năm 2016 Công ty cần phải tiến hành rà soát bổ sung và xây dựng mới thêm một số văn bản để đáp ứng kịp thời phục vụ hoạt động SXKD của Công ty năm 2016 và những năm tiếp theo.

Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp chỉ đạo điều hành kế hoạch SXKD năm 2016 của Tập đoàn để tổ chức điều hành sản xuất của Công ty phù hợp, đồng thời tăng cường hợp tác với các bạn hàng, đối tác ngoài TKV để phát triển sản xuất kinh doanh thương mại và du lịch.

Rà soát và ban hành hệ thống định mức để làm cơ sở giao khoán, quyết toán khoán và tổng kết công tác khoán. Tăng cường các mặt quản lý, tiết kiệm chi phí đặc biệt là chi phí tài chính và chi phí khác bằng tiền. Thực hiện mua bán vật tư hàng hóa, ĐTXD và Quản lý tài sản theo đúng qui định của Nhà Nước và Tập đoàn. (Luật đấu thầu 43 và Nghị định 63).

Tiếp tục làm việc với các Ngân hàng, tổ chức tài chính để điều chỉnh hạ lãi suất và sử dụng lãi suất vay ở mức cạnh tranh thấp của các ngân hàng và tổ chức tín dụng.



Phải có chiến lược phát triển Công ty trước mắt và lâu dài. Lập kế hoạch tài chính cho năm 2016 và những năm tiếp theo để chủ động phục vụ SXKD và chủ động về tài chính. Kiểm soát chặt chẽ dòng tiền và nguồn vốn tránh rủi ro về tài chính.

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, tăng cường các giải pháp để giảm dần hệ số nợ phải trả xuống mức thấp.

Tiếp nhận và xử lý thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời hơn. Các văn bản quản lý của Công ty phải được gửi đầy đủ, kịp thời cho các nhà quản lý theo qui định của Luật Doanh nghiệp; Nghị định 61/2013/CP; Thông tư 158/2013/BTC ;

Kính thưa toàn thể các quý vị:

Năm 2015 Ban kiểm soát Công ty tuy đã có nhiều cố gắng song vẫn chưa hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình theo qui định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Nguyên nhân:

- Do hoạt động kiêm nhiệm nên thời gian dành cho hoạt động kiểm soát, cũng như trình độ chuyên môn và kinh nghiệm của các thành viên BKS còn hạn chế; Chưa thường xuyên phối hợp và hỗ trợ được nhau để đảm bảo thực hiện toàn diện các kỹ năng chính: như quản trị rủi ro, dự báo tỷ giá, nghiệp vụ kế toán kiểm toán, giám sát sự tuân thủ pháp luật.

- Do nhận thức của các bên liên quan còn nhiều hạn chế, chưa đánh giá đúng vai trò của Ban kiểm soát, chưa thực sự coi Ban kiểm soát là công cụ đắc lực giúp doanh nghiệp kiểm soát tốt hơn các hoạt động của mình.

- Văn bản quản lý các cấp Nhà nước còn chồng chéo, nội dung không đồng nhất, một số văn bản hướng dẫn chung chung không cụ thể, khó thực hiện....

Để Ban kiểm soát Công ty hoạt động hiệu quả hơn rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp, tạo điều kiện phối kết hợp của HĐQT, Ban giám đốc và các phòng ban chức năng trong quá trình làm việc.

Ban kiểm soát Công ty xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các quý vị cổ đông và hy vọng năm 2016 Ban kiểm soát Công ty sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ của các quý vị để Ban kiểm soát Công ty hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ của mình.

Nhân dịp Đại hội hôm nay, thay mặt cho các thành viên Ban kiểm soát Công ty một lần nữa tôi xin chân thành cảm ơn toàn thể các quý vị đại biểu, các quý vị cổ đông. Chúc các quý vị mạnh khỏe, vui vẻ và hạnh phúc.

Chúc đại hội thành công. Xin cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông Cty;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS, P.TCHC.



TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông công ty CP Du lịch và Thương Mại – Vinacomin

Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin do ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại phiên họp thường niên ngày 15/6/2015 được xây dựng trên cơ sở Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 và đã được cập nhật, sửa đổi bổ sung đầy đủ các quy định mới có liên quan trong Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 (do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014).

Tuy nhiên, ngày 22/3/2016, Tập đoàn CN-Than Khoáng sản Việt Nam – cổ đông hiện nắm giữ 36% cổ phần của Công ty có văn bản số 1159/TKV-TCNS về việc ban hành điều lệ mẫu Công ty cổ phần sửa đổi theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13. Trong đó TKV yêu cầu các Công ty do TKV nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ hoặc các Công ty liên kết của TKV (như Công ty chúng ta hiện nay) giữ nguyên tỷ lệ biểu thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ là 65% - 75% như Điều lệ cũ.

Sau khi rà soát các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ mẫu sửa đổi do TKV đưa ra, đồng thời đối chiếu với điều kiện hoạt động của Công ty trong bối cảnh hiện nay, HĐQT Công ty thống nhất dự thảo sửa đổi, bổ sung nội dung của 23 Điều trong Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty (*có Phụ lục chi tiết kèm theo*) nhằm đảm bảo cho hoạt động SXKD của Công ty phát triển thuận lợi, an toàn, hiệu quả hơn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét biểu quyết thông qua các nội dung sửa đổi Điều lệ nêu trên để Công ty hoàn thiện và ban hành bản Điều lệ mới theo nội dung sửa đổi, thay thế bản Điều lệ do ĐHĐCĐ thông qua ngày 15/6/2015./.

Trân trọng cảm ơn. *for*

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu TC-HC, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Quang Bình
Lê Quang Bình

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC		DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)		LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	Điều 1	Giải thích từ ngữ, thuật ngữ trong Điều lệ	Điều 1	Giải thích từ ngữ, thuật ngữ trong Điều lệ	Theo Điều 4 Luật DN và Điều lệ mẫu sửa đổi của TKV
		1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:		1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:	
		đ) Chưa có nội dung này		đ) "Luật chứng khoán" có nghĩa là Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 26/06/2009; Luật chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH 12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;	
		g) "Cán bộ quản lý" có nghĩa là Giám đốc điều hành, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.		g) "Người quản lý công ty" có nghĩa là Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công ty ký kết giao dịch của Công ty theo quy định tại Điều lệ này.	
		l) Chưa có nội dung này		l) "Cổ tức" là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính.	
2	Điều 2	Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời gian hoạt động của Công ty	Điều 2	Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời gian hoạt động của Công ty	Theo Điều lệ mẫu sửa đổi của TKV
		8. Chưa có nội dung này		8. Công ty được phép sử dụng nhãn hiệu "VINACOMIN" của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt nam ở tên gọi của Công ty bằng tiếng việt và Tiếng Anh theo Quy chế sử dụng nhãn hiệu của Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt nam và quy định của pháp luật.	
3	Điều 5	Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 5. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán	Điều 5	Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập, tỷ lệ sở hữu cổ phần. 5. Chuyển toàn bộ nội dung khoản 5- Điều 5 tại Điều lệ hiện hành thành khoản 4 - Điều 8 Điều lệ sửa đổi bổ sung	Phù hợp với kết cấu và nội dung của Điều 8 khi sửa đổi theo Điều lệ mẫu sửa đổi của TKV

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC		DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)		LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		<i>Chưa có nội dung này</i>	5.	<i>Bổ sung thay thế nội dung Khoản 5: "Nhà đầu tư là cá nhân, tổ chức nước ngoài được sở hữu tối đa 49% tổng số cổ phần của Công ty."</i>	Theo hướng dẫn của TKV và Nghị định 60/2015/NĐ-CP và Thông tư 123/2015/TT-BTC.
4	Điều 6	Chứng nhận cổ phiếu, sổ đăng ký cổ đông	Điều 6	Chứng nhận cổ phiếu, sổ đăng ký cổ đông	
	7.	<i>Chưa có nội dung này</i>	7.	<i>Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ thường trú thì phải thông báo kịp thời với Công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông</i>	
5	Điều 8	Chào bán cổ phần	Điều 8	Chào bán, bán, mua lại cổ phần, phát hành chứng khoán	
	1.	Công ty có thể chào bán và bán các cổ phần được quyền chào bán trong quá trình hoạt động để tăng vốn Điều lệ theo một trong các hình thức quy định tại Điều 122 Luật doanh nghiệp.	1.	Chào bán cổ phần: a) <i>Chào bán cổ phần là việc Công ty tăng thêm số lượng cổ phần được quyền chào bán và bán các cổ phần đó trong quá trình hoạt động để tăng vốn Điều lệ.</i> b) <i>Chào bán cổ phần để tăng vốn Điều lệ được thực hiện theo một trong các hình thức quy định tại Khoản 2, Điều 122 Luật doanh nghiệp, gồm:</i> <i>(i) Chào bán cho các cổ đông hiện hữu</i> <i>(ii) Chào bán ra công chúng</i> <i>(iii) Chào bán cổ phiếu riêng lẻ</i>	Theo Điều lệ mẫu sửa đổi của TKV
			c)	<i>Việc chào bán cổ phần của Công ty thực hiện theo các quy định tại các Điều 122, 123, 124 Luật doanh nghiệp và quy định của pháp luật về chứng khoán.</i>	
	2.	Thẩm quyền, trình tự, thủ tục chào bán cổ phần thực hiện theo các qui định tại Điều 125 Luật doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật về chứng khoán	2.	Bán cổ phần <i>HĐQT quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ các trường hợp quy định tại Điều 125 Luật doanh nghiệp phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.</i>	

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC	DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	3. <i>Chưa có nội dung này</i>	3. Mua lại cổ phần Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Công ty có thể mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán theo quy định tại Điều 130 Luật doanh nghiệp. Cổ phần được Công ty mua lại theo quy định tại Điều 129, 130 Luật Doanh nghiệp được coi là cổ phần chưa bán theo quy định tại Khoản 4, Điều 111 Luật doanh nghiệp. HĐQT có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này và Luật chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan. Trường hợp HĐQT không thực hiện chào bán, Công ty phải làm thủ tục điều chỉnh giảm vốn Điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá cổ phần được Công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.	
	4 <i>Chưa có nội dung này</i>	4. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán	Theo Điều lệ mẫu sửa đổi của TKV
6	Điều 9 Chuyển nhượng cổ phần	Điều 9 Chuyển nhượng cổ phần	
	4 Trong trường hợp một cổ đông bị chết hoặcvới bất kỳ cổ phần nào mà người đó nắm giữ.	4. Ngoài nội dung như Điều lệ hiện hành. Bổ sung thêm : "Trường hợp cổ phần của cổ đông bị chết, mất tích mà không có người thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật dân sự.	
	5. <i>Chưa có nội dung này</i> 6.	5. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại Công ty cho người khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Trường hợp này, người được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ là cổ đông của Công ty. 6. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng một số cổ phần thì cổ phiếu cũ bị hủy bỏ và Công ty phát hành cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần đã chuyển nhượng và số cổ phần còn lại.	

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC		DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)		LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
7	Điều 10.	Thu hồi cổ phần	Điều 10.	Thu hồi cổ và thanh toán mua cổ phần	
		3. HĐQT có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.		3. Nếu sau thời hạn quy định, cổ đông chưa thanh toán hoặc chỉ thanh toán được một phần số cổ phần đã đăng ký mua thì thực hiện như sau: a) Cổ đông chưa thanh toán toàn bộ số cổ phần đã đăng ký mua sẽ đương nhiên không còn là cổ đông của Công ty và không được quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần đó cho người khác. b) Cổ đông chỉ thanh toán một phần số cổ phần đã đăng ký mua sẽ có quyền biểu quyết, nhận lợi tức và các quyền khác tương ứng với số cổ phần đã thanh toán; không được chuyển nhượng quyền mua số cổ phần chưa thanh toán cho người khác. c) Số cổ phần chưa thanh toán được coi là cổ phần chưa bán và HĐQT có quyền thu hồi và quyết định phương án xử lý tiếp theo.	Theo Điều lệ mẫu sửa đổi của TKV
	7.	<i>Chưa có nội dung này</i>	7.	Cổ đông chưa thanh toán hoặc chưa thanh toán đủ số cổ phần đã đăng ký mua phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với các nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh cho đến khi cổ phần bị thu hồi.	
8	Điều 14.	Đại hội đồng cổ đông	Điều 14.	Đại hội đồng cổ đông	
		1. Đại hội đồng cổ đông là Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.		1. Ngoài nội dung như Điều lệ hiện hành. Bổ sung thêm : "Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường."	Theo Điều lệ mẫu sửa đổi của TKV
9	Điều 15	Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	Điều 15	Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	
		2. Đại hội đồng cổ đông ... Thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:		2. Đại hội đồng cổ đông ... Thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:	

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC		DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)		LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	o)	Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty... quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty ... kiểm	o)	Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Theo Điều lệ mẫu sửa đổi của TKV
	q)	<i>Chưa có nội dung này</i>	q)	Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;	
10	Điều 16. Các đại diện được ủy quyền		Điều 16. Các đại diện được ủy quyền		
	5.	Trong trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này ...	5.	Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này	
	7.	<i>Chưa có nội dung này</i>	7.	Người đại diện theo ủy quyền phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:	Theo Điều 15 Luật DN và Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, BS
			a)	Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ	
			b)	Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp	
			c)	Thành viên, cổ đông là công ty có phần vốn góp hay cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ không được cử vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quản lý và của người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty làm người đại diện theo ủy quyền tại công ty khác;	
	8.	<i>Chưa có nội dung này</i>	8.	Trách nhiệm của người đại diện theo ủy quyền cho tổ chức hoặc cá nhân thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý của tổ chức cử người đại diện theo ủy quyền hoặc theo yêu cầu của cá nhân ủy quyền.	
	9.	<i>Chưa có nội dung này</i>	9.	Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:	
			a)	Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;	
			b)	Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;	
			c)	Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;	
			d)	Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.	

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC		DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)		LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
11	Điều 18	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông....	Điều 18	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông....	Theo K 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp và Điều lệ mẫu TKV sửa đổi, có sự cân đối phù hợp với đk của Cty
		2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a) Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội trong vòng 30 ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông ; chương trình họp, và các tài liệu phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;		2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a) Dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty, chuẩn bị và chốt danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội không sớm hơn 10 ngày trước ngày gửi Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông ; chuẩn bị chương trình họp, và các tài liệu phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	
12	Điều 20	Thế thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	Điều 20	Thế thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, bổ sung
		6. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, số thẻ ủng hộ nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu ủng hộ, phản đối từng vấn đề hoặc bỏ phiếu trắng, sẽ được Chủ toạ thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.		6. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình của Đại hội. Việc biểu quyết tại Đại hội được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ toạ thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó hoặc công bố trước khi bế mạc Đại hội đồng cổ đông.	
13	Điều 21	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Điều 21	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Theo Điều 143 Luật DN và Điều lệ mẫu sửa đổi của TKV
		<i>Không quy định chi tiết các nội dung này</i>		1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.	

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC		DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<i>Không quy định chi tiết các nội dung này</i>		<p>2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;</p> <p>b) Định hướng phát triển Công ty (kế hoạch phát triển lâu dài);</p> <p>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT_T và Ban kiểm soát;</p> <p>đ) Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty;</p> <p>e) Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;</p> <p>g) Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;</p> <p>h) Thông qua báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán;</p> <p>i) Các hình thức tổ chức lại, giải thể, phá sản Công ty;</p>	Theo Điều 143 Luật DN và Điều lệ mẫu sửa đổi của TKV
	1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi <u>có từ 51% trở lên</u> tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng	3. Trừ các nội dung quy định tại Khoản 4 Điều này, Nghị quyết về các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có <u>từ 65% tổng số phiếu</u> bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông;	Theo Điều lệ mẫu sửa đổi của TKV và hướng dẫn của TKV tại công văn số 1159 ngày 22/3/2016	
	2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc	<p>4. Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua khi có <u>từ 75% tổng số phiếu</u> bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p>		

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC		DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)		LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		giao dịch mua tài sản do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lênsẽ chỉ được thông qua khi có <u>từ 65% trở lên tổng số phiếu</u> biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện	b)	Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;	
		được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành(trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	c)	Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty về mô hình hoạt động và Người đại diện theo pháp luật quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp;	
			d)	Quyết định dự án đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;	Theo Điều lệ mẫu sửa đổi của TKV và hướng dẫn của TKV tại công văn số 1159 ngày 22/3/2016
			đ)	Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;	
			e)	Các hình thức tổ chức lại, giải thể, phá sản Công ty;	
			g)	Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;	
14	Điều 22	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Điều 22	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	
		1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận	1.	Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty (<u>trừ các nội dung quy định tại Khoản 2, Điều 21 Điều lệ này phải được biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</u>). Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận	Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, bổ sung

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC	DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức;	4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây: a) Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;	Theo Khoản 4 Điều 145 Luật DN và Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, bổ sung
	Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.	b) Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;	
15	Điều 24 Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Điều 24 Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông Bổ sung thêm: Trường hợp nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc trọng tài, người triệu tập đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.	Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, bổ sung
16	Điều 26 Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT	Điều 26 Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT	
	3. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do	3. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do	
	c) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức ... đối với Giám đốc công ty và các chức danh cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Giám đốc; Quyết định cử người đại diện ... không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có).	c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ chế độ, quyết định mức lương và lợi ích khác đối với Giám đốc công ty và các chức danh cán bộ quản lý khác trên cơ sở Quy chế quản lý của Công ty và theo đề nghị của Giám đốc; Quyết định cử người đại diện thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác cùng với mức thù lao và lợi ích khác của những người đó. Tuy nhiên, việc bãi nhiệm các chức danh cán bộ quản lý Công ty không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có).	Theo điểm i) Khoản 2 Điều 149 Luật DN và Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, BS

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC	DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	d) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác theo đề nghị của Giám đốc Công ty;	d) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty; Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán theo đề nghị của Giám đốc Công ty;	Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, BS
	g) Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại; Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác; Quyết định tiến độ huy động vốn điều lệ của Công ty;	g) Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại; Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác; Quyết định tiến độ huy động vốn điều lệ của Công ty; Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 1 Điều 130 Luật doanh nghiệp.	
	q) <i>Chưa có nội dung này</i>	q) Chấp thuận các hợp đồng và giao dịch được ký giữa Công ty và những đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 162 Luật Doanh nghiệp có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản Công ty và các Chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất trừ hợp đồng và gia dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.	Theo Khoản 1 và 2 Điều 162 Luật DN và Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, bổ sung
17	Điều 27 Chủ tịch HĐQT	Điều 27 Chủ tịch HĐQT	
	2. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật doanh nghiệp.	2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 152 Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và nghĩa vụ sau đây: a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và Chủ tọa cuộc họp HĐQT;	Theo Khoản 3 Điều 152 Luật DN và Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, bổ sung

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC		DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)		LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
			c)	Tổ chức việc thông qua Nghị quyết của HĐQT;	Theo Khoản 3 Điều 152 Luật DN và Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, bổ sung
			d)	Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT;	
			đ)	Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;	
	5.	<i>Chưa có nội dung này</i>	5.	Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm dự thảo, chủ trì việc thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT và phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT Công ty;	
18	Điều 33	Thành viên Ban kiểm soát	Điều 33	Thành viên Ban kiểm soát	
	10.		10.	Ban kiểm soát có thể được thay thế khi có chỗ trống bất ngờ phát sinh trong Ban kiểm soát và thành viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc thay thế thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban kiểm soát thay thế. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát mới được tính từ ngày việc thay thế có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp nhận, mọi quyết định của Ban kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Ban kiểm soát thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.	Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, bổ sung
19	Điều 34	Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát	Điều 34	Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát	
	1.	Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát	1.	Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát	
	đ)	<i>Chưa có nội dung này</i>	đ)	Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty	Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, bổ sung
	h)	<i>Chưa có nội dung này</i>	h)	Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của Công ty kiểm toán độc lập; thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán; thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;	

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC	DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát:	2. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát:	Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, bổ sung
	<i>Chưa có nội dung này</i>	a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến các thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương pháp như đối với thành viên HĐQT;	
	Thành viên của Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.	b) Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty và cán bộ quản lý phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.	
		c) Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên HĐQT và bản sao các biên bản họp HĐQT, họp Đại hội đồng cổ đông sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT .	
	<i>Chưa có nội dung này</i>	d) Báo cáo của Giám đốc trình HĐQT hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT	
		e) Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các đại điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc;	

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC	DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	4. Mức thù lao cho thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quy định. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán các khoản chi phí đi lại, ăn, ở, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.	4. Tiền lương hoặc mức thù lao cho thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quy định và được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán các khoản chi phí đi lại, ăn, ở, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.	Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, bổ sung
20	Điều 40 Người lao động, công đoàn và tổ chức chính trị - xã hội	Điều 40 Người lao động, công đoàn và tổ chức chính trị - xã hội	
	4. Công ty tôn trọng và tạo điều kiện cho các tổ chức trên hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và điều lệ của mình	4. Công ty có nghĩa vụ tôn trọng và không được cản trở, gây khó khăn trong việc thành lập tổ chức chính trị - xã hội tại Công ty; không được cản trở, gây khó khăn cho người lao động tham gia hoạt động trong các tổ chức này; tạo điều kiện cho các tổ chức trên hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và điều lệ của mình	Theo Điều 6 Luật DN và Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, BS
21	Điều 41 Phân phối lợi nhuận	Điều 41 Phân phối lợi nhuận	
	1. Lợi nhuận trước thuế của Công ty sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định, phần còn lại được sử dụng như sau:	1. Lợi nhuận trước thuế của Công ty sau khi bù đắp lỗ năm trước (nếu có) theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, trích quỹ phát triển khoa học công nghệ (nếu có) theo quy định, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và hoàn thành các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, phần còn lại được sử dụng như sau:	
22	Điều 42 Cổ tức	Điều 42 Cổ tức	
	4. HĐQT có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc từng phần cổ tức bằng cổ phiếu và HĐQT là cơ quan thực thi nghị quyết này.	4. HĐQT có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc từng phần cổ tức bằng cổ phiếu và HĐQT là cơ quan thực thi nghị quyết này. Công ty có thể chi trả cổ tức bằng cổ phần, trình tự và thủ tục thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phần thực hiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.	Theo Khoản 3 và 6 Điều 132 Luật DN và Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, BS

PHỤ LỤC CHI TIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số: 21/TTr-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016 của Hội đồng quản trị Công ty)

TT	TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA VTTC		DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi bổ sung và theo hướng dẫn tại mục 2 - công văn số 1159/TKV -TCNS ngày 22/3/2016 của TKV)		LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
23	Điều 44	Quý dự trữ bổ sung vốn điều lệ	Điều 44	Nguồn bổ sung vốn điều lệ	
		Công ty được bổ sung vốn điều lệ theo quy định, trình tự và thủ tục bổ sung vốn điều lệ Công ty thực hiện theo quy định của pháp luật.		Công ty được bổ sung vốn điều lệ từ các nguồn theo quy định, trình tự và thủ tục bổ sung vốn điều lệ Công ty thực hiện theo quy định của pháp luật.	Theo Điều lệ mẫu do TKV sửa đổi, BS

Số 13 /BC-VTTC-HĐQT

Ngày 22 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO CÔNG KHAI TÀI CHÍNH NĂM 2015

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO phát hành ngày 26/02/2016;

Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin báo cáo Đại hội đồng cổ đông một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo Tài chính năm 2015, như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	31/12/2015	31/12/2014
A	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH			
I	Tài sản ngắn hạn	100 - BCĐKT	649.715	347.419
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110 - BCĐKT	20.550	58.094
2	Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	120 - BCĐKT		
3	Các khoản phải thu	130 - BCĐKT	448.444	171.630
4	Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	175.752	113.726
5	Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	4.969	3.972
II	Tài sản dài hạn	200 - BCĐKT	32.354	33.942
1	Các khoản phải thu dài hạn	210 - BCĐKT	501	250
2	Tài sản cố định	220 - BCĐKT	8.049	9.176
-	Nguyên giá	BCĐKT	28.365	29.821
-	Giá trị hao mòn lũy kế	BCĐKT	-20.316	-20.645
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230 - BCĐKT	1.155	
4	Các khoản đầu tư TC dài hạn	250 - BCĐKT		
5	Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	22.649	24.515
III	Nợ phải trả	300 - BCĐKT	638.591	339.476
1	Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	634.893	331.291
2	Nợ dài hạn	330 - BCĐKT	3.698	8.185
IV	Vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	43.477	41.884
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411 - BCĐKT	25.001	25.001
	<i>Trong đó: vốn góp của nhà nước</i>		<i>9.000</i>	<i>16.970</i>
2	Thặng dư vốn cổ phần	412 - BCĐKT		
3	Vốn khác của chủ sở hữu	413 - BCĐKT		
4	Cổ phiếu ngân quỹ	414 - BCĐKT		
5	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416 - BCĐKT		
6	Quỹ đầu tư phát triển	418 - BCĐKT	18.276	16.639
7	Lợi nhuận chưa phân phối	421 - BCĐKT	11	8
8	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432 - BCĐKT	190	237

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	31/12/2015	31/12/2014
B	KẾT QUẢ KINH DOANH		Năm 2015	Năm 2014
1	Tổng doanh thu		1.782.115	931.516
-	Doanh thu bán hàng, dịch vụ	10 - BCKQHĐKD	1.772.420	928.586
-	Doanh thu tài chính	21 - BCKQHĐKD	5.742	2.062
-	Thu nhập khác	31 - BCKQHĐKD	3.954	868
2	Tổng chi phí		1.770.589	921.410
-	Giá vốn bán hàng, dịch vụ	11 - BCKQHĐKD	1.609.816	781.431
-	Chi phí tài chính	22 - BCKQHĐKD	19.352	10.013
-	Chi phí bán hàng	25 - BCKQHĐKD	106.391	102.704
-	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26 - BCKQHĐKD	31.854	26.760
-	Chi phí khác	32 - BCKQHĐKD	3.176	503
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	50 - BCKQHĐKD	11.527	10.106
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60 - BCKQHĐKD	8.961	7.858
5	Tổng số thuế, phí phải nộp ngân sách trong năm		183.397	100.084
C	CÁC CHỈ TIÊU KHÁC			
1	Tỷ suất lợi LN trước thuế / Tổng doanh thu (%)		0,65%	1,08%
2	Lợi nhuận trước thuế /vốn chủ sở hữu (%)		26,64%	24,27%
3	Tổng nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)		14,76	8,15
4	Tổng quỹ lương		32.134	30.074
5	Số lao động bình quân (người)		288	290
6	Tiền lương bình quân/tháng		9,30	8,64
7	Xếp loại doanh nghiệp		A	A

Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu KTTT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bé Quang Bình

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số *14* /TTr-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày *22* tháng *3* năm 2016

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 đã được Đại hội đồng Cổ đông Công ty thông qua tại phiên họp thường niên ngày 15/06/2015;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO;

Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN dự kiến phân chia lợi nhuận năm 2015 như sau:

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN năm 2015		11.526.789.294
2	Chi phí không được trừ khi xác định lợi nhuận tính thuế		137.206.549
3	Thu nhập được trừ khi tính thuế TNDN		
4	Lợi nhuận tính thuế TNDN năm 2015 (4 = 1+2-3)		11.663.995.843
5	Thuế TNDN phải nộp năm 2015 (5 = 4 x 22%)	22%	2.566.079.085
6	Lợi nhuận sau thuế (6=1-5)		8.960.710.209
7	Lợi nhuận năm 2014 chưa phân phối được phân phối trong năm 2015		7.687.388
8	Lợi nhuận năm 2015 không phân phối (theo TT 179/2012/BTC)		11.211.051
9	Lợi nhuận phân phối các quỹ và trả cổ tức (9 = 6+7-8)	100%	8.957.186.546
10	Chia cổ tức 14% vốn điều lệ (= 25.000.560.000 đ x 14%)	39,1%	3.500.078.400
11	Số còn lại (11 = 9-10)	100%	5.457.108.146
-	Trích quỹ đầu tư phát triển	30%	1.637.132.444



(Handwritten mark)

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
-	Trích thưởng ban điều hành	3,66%	200.000.000
-	Trích quỹ khen thưởng	33,17%	1.809.987.851
-	Trích quỹ phúc lợi	33,17%	1.809.987.851

Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 như trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu KTTC, HDQT *KV*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Le Quang Bình



Số: 15 /BC-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO CHI TRẢ PHỤ CẤP
HĐQT, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015 KẾ HOẠCH CHI TRẢ NĂM 2016**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ khoản 8 điều 26, khoản 4 điều 34 Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua trong phiên họp thường niên năm 2015;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông kết quả chi trả phụ cấp HĐQT, BKS công ty năm 2015 và kế hoạch chi trả phụ cấp năm 2016 như sau:

1. Kết quả chi trả phụ cấp năm 2015:

Căn cứ nghị quyết số 01/NQ/2015/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ Công ty thông qua trong phiên họp thường niên năm 2015 ngày 15/6/2015, Công ty đã thực hiện việc chi trả phụ cấp cho các thành viên HĐQT, BKS tổng số tiền **451.200.000 đồng (Bốn trăm năm mươi một triệu hai trăm nghìn đồng chẵn)**, trong đó:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức phụ cấp/người/tháng	Phụ cấp năm 2015
1	Chủ tịch HĐQT	01	5.400.000	64.800.000
2	Ủy viên HĐQT	04	4.600.000	220.800.000
3	Trưởng ban kiểm soát	01	4.600.000	55.200.000
4	Ủy viên BKS	02	4.600.000	110.400.000
	Tổng cộng			451.200.000

2. Dự kiến kế hoạch chi trả phụ cấp HĐQT, BKS năm 2016:

Căn cứ Nghị định số 51/2013/NĐ-CP, ngày 14/5/2013 của Chính phủ, thông tư số 19/2013/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện Nghị định số 51/2013/NĐ-CP, Công ty dự kiến kế hoạch chi trả phụ cấp năm 2016 cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty bằng mức chi của năm 2015.

Tổng số tiền dự kiến chi là: **451.200.000 đồng (Bốn trăm năm mươi một triệu hai trăm nghìn đồng chẵn)**.

Cách tính cụ thể như sau:

$$\text{Mức phụ cấp/người/tháng} = \text{Mức lương cơ bản của chức danh chuyên trách tương ứng/tháng} \times 20\%$$

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức lương chức danh chuyên trách tương ứng	Mức phụ cấp/người/tháng	Phụ cấp năm 2015
1	Chủ tịch HĐQT	01	27.000.000	5.400.000	64.800.000
2	Ủy viên HĐQT	04	26.000.000	4.600.000	220.800.000
3	Thành viên BKS	03	23.000.000	4.600.000	165.600.000
	Tổng cộng				451.200.000

HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét phê duyệt. /s/

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Quang Bình



Số: 06/ T Tr -VTTC- BKS

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập Kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát.

Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo trước Đại hội về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2016 của Công ty như sau:

1. Tên công ty kiểm toán: Công ty TNHH kiểm toán Ernst & Young Việt Nam (Viết tắt là E&Y). Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Coner Store Building, số 16 Phan Chu Trinh, TP Hà Nội và Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Việt Nam (viết tắt là AASC). Địa chỉ: Trụ sở chính: Số 1 Phố Lê Phụng Hiểu, Thành phố Hà Nội;

2. Nội dung kiểm toán:

- Kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2016 của Công ty;
- Kiểm toán theo yêu cầu khác khi Công ty yêu cầu.

3. Lý do lựa chọn:

Công ty TNHH kiểm toán Ernst & Young Việt Nam (E&Y) và Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC (AASC) là hai trong những Công ty kiểm toán độc lập được hội kiểm toán Việt Nam xác nhận trong danh sách các đơn vị đăng ký hành nghề và được Ủy ban chứng khoán Nhà Nước chấp thuận là tổ chức Kiểm toán độc lập được kiểm toán cho các Doanh nghiệp SXKD tại Quyết định số 779/QĐ - UBCK ngày 27/11/2008.

Ban kiểm soát Công ty xét thấy Công ty TNHH kiểm toán Ernst & Young Việt Nam (E&Y), Công ty TNHH Kiểm toán AASC (AASC) là các đơn vị có đủ năng lực cung cấp dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán năm 2016 cho

Công ty đảm bảo mọi quy định theo Nghị định số 17/2012 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật kiểm toán độc lập.

Quá trình kiểm toán luôn đảm bảo chất lượng, khách quan và trung thực. Được thể hiện thông qua các đợt thanh tra, kiểm tra và kiểm toán của các Công ty và các Tập đoàn kinh tế. Báo cáo tài chính của Công ty không có sai sót trọng yếu.

Ban Kiểm Soát Công ty đề xuất trước Đại hội đồng cổ đông lựa chọn một trong hai Công ty kiểm toán E&Y hoặc AASC nêu trên theo hình thức chào hàng cạnh tranh và giao cho Công ty thực hiện việc lựa chọn Công ty kiểm toán E&Y hoặc AASC đảm bảo đúng quy định của Luật đấu thầu.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 05/TTr-VTTC-BKS ngày 22/3/2016 đã gửi cho quý cổ đông kèm theo Thông báo mời họp ĐHCĐ số 19/TB-VTTC-HĐQT ngày 01/4/2016.

Ban kiểm soát Công ty Kính trình các Quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- TKV;
- HĐQT, BKS (các thành viên) Công ty;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu P.TCHC.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Anh Chung

